

ĐỔI MỚI HƠN NỮA CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO

PHẠM PHƯƠNG THẢO

Năm nay, ngành tuyên giáo kỷ niệm 90 năm Ngày Truyền thống (1-8-1930 – 1-8-2020). Với tất cả niềm tự hào, kỳ vọng, công tác tuyên giáo sẽ đổi mới mạnh mẽ hơn nữa, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của mình trong tình hình mới.

Hình thành và phát triển gắn liền với hoạt động lãnh đạo của Đảng, với sự nghiệp cách mạng của dân tộc, công tác tuyên giáo của Đảng đã trải qua quá trình đấu tranh cách mạng đầy khó khăn, phức tạp trên trận địa tư tưởng văn hóa, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đảng bộ TP.HCM là một trong những Đảng bộ ra đời sớm nhất, qua 9 thập kỷ, đã có tới 45 năm chủ yếu hoạt động trong điều kiện bí mật ngay tại trung tâm đầu não, sào huyệt của kẻ thù, có lúc bị khủng bố trắng nhưng nhờ đường lối đúng và biết dựa vào dân nên đã tồn tại và phát triển. Công tác tuyên giáo ở nội thành được triển khai bằng những phương pháp, hình thức phong phú, linh hoạt và táo bạo, biết khéo léo sử dụng báo chí và các loại hình văn hóa văn nghệ công khai để tổ chức phong trào, tạo thế áp đảo đối với kẻ địch. Các lực lượng, binh chủng làm công tác tuyên giáo được tổ chức phù hợp, có công khai, có bí mật, có cả bộ phận vũ trang tuyên truyền, có đội

ngũ cán bộ làm công tác vận động nhân viên, sâu sát các đối tượng, các giới, các tầng lớp đồng bào. Công tác tuyên giáo đã thu hút quần chúng đấu tranh với khẩu hiệu đòi dân sinh, dân chủ đến các yêu cầu chính trị nhằm mục tiêu cuối cùng là giành chính quyền về tay nhân dân.

45 năm từ sau ngày giải phóng là chặng đường đánh dấu sự trưởng thành và đóng góp tích cực của Đảng bộ và nhân dân thành phố vào việc hình thành, hoàn thiện đường lối đổi mới của Đảng, vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vượt qua khó khăn chồng chất trong 10 năm đầu sau giải phóng, thành phố đã giữ vững thành quả cách mạng, khôi phục và phát triển kinh tế trong điều kiện bị bao vây, cấm vận và chiến tranh biên giới ở hai đầu đất nước. 35 năm tiếp theo, Đảng bộ và nhân dân thành phố đã tích cực thực hiện đường lối đổi mới và đã đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực.

Công tác tuyên giáo đã góp phần xây dựng niềm tin, ý chí kiên định khi Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu sụp đổ, giữ vững ổn định chính trị, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, luôn tìm cách phát huy nguồn lực con người, truyền thống kiên cường, năng động, sáng tạo, lòng nhân ái, bao dung, khắc họa đậm nét dấu ấn canh tân, cách mạng của con người Sài Gòn - thành phố Hồ Chí Minh.



Đoàn cán bộ tuyên giáo, báo chí TP.HCM viếng mộ anh hùng liệt sĩ Kim Đồng (xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng) trong chuyến về nguồn tháng 9-2019. Ảnh: VT.

Thành phố đã phấn đấu giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế và trung tâm nhiều mặt của cả nước. Tốc độ tăng trưởng duy trì ở mức cao, đóng góp cho cả nước ngày càng lớn (chiếm 24% GDP và trên 27% tổng thu ngân sách quốc gia). Đây là nơi khởi xướng nhiều phong trào xóa đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, nơi đi đầu trong cải cách hành chính, mạnh dạn áp dụng hệ thống quản lý quốc tế ISO... Trong việc phòng chống dịch Covid-19, Đảng bộ, chính quyền và người dân đã đồng lòng, chung sức vượt qua đại dịch, làm lan tỏa giá trị nhân văn sâu sắc.

Thành tựu đạt được gắn liền với vai trò lãnh đạo của Đảng bộ thành phố, sự gắn bó máu thịt và phát huy tiềm năng, sức mạnh to lớn của nhân dân... Trong

quá trình phát triển, công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức luôn được coi trọng. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh những năm qua đã có những chuyển biến nhất định. Công tác phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí đang tạo ra xu thế tích cực, vun đắp thêm lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo nói chung và đối với công tác tuyên giáo nói riêng, nhiều đồng chí lãnh đạo thành phố qua các thời kỳ đã rất quan tâm tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận và trực tiếp làm công tác tư tưởng, truyền đạt chủ trương, đưa ra quyết sách hợp lòng dân, biết nắm lấy công cụ báo chí và các loại hình văn học nghệ thuật để khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tiến

công, phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị, biết lắng nghe và tháo gỡ khó khăn... Sức mạnh, hiệu quả của công tác tuyên giáo có vai trò của người đứng đầu cấp ủy - tư lệnh của công tác tuyên giáo và hành động nêu gương của những vị lãnh đạo, của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Nhiều bài học của công tác tuyên giáo vẫn luôn có giá trị thực tiễn như chủ động cung cấp thông tin, nắm bắt được tình hình tư tưởng các tầng lớp nhân dân, không ngừng nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục, xây dựng lòng tin... Muốn thuyết phục và xây dựng lòng tin, bản thân người làm công tác tuyên giáo phải nói những điều mình tin và phải thể hiện việc nói đi đôi với làm. Để nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên giáo cần sâu sát với thực tiễn, gần dân, luôn lắng nghe và đổi mới, kiên định và sáng tạo, tránh chủ quan, giáo điều.

Công tác tuyên giáo ngày nay thuận lợi hơn, phương tiện nhiều hơn, thông tin nhanh và đa dạng, nhiều chiều hơn, điều kiện nghiên cứu, học tập tốt hơn, việc đi lại, nắm bắt tình hình cơ sở cũng dễ dàng hơn... nhưng cũng nhiều thách thức và rủi ro hơn. Thông tin nhiều nhưng có khi không chính xác hay chỉ dừng lại ở tầm phản ánh, miêu tả mà cần có thêm những thông tin kiến giải để tìm ra bản chất vấn đề. Nếu không đủ thông tin cần thiết, nếu thiếu tâm, thiếu tầm, hờ chút là phê phán, quy chụp, áp đặt..., không đủ sức chịu đựng để lắng nghe, nhất là những lời phê bình chân thành, thẳng thắn, xây dựng thì khó có thể tiếp cận sự thật, cũng như tìm giải pháp xử lý tốt những vấn đề đang đặt ra.

Công tác tuyên giáo thời nào cũng khó, ngày nay có thể khó hơn, nhất là trong tình hình có một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” làm ảnh hưởng lòng tin nơi dân, các thế lực thù địch tập trung chống phá bằng các âm mưu, thủ đoạn thâm độc, trong đó có sử dụng internet, không gian mạng...

Thực tiễn đang đòi hỏi công tác tuyên giáo đổi mới mạnh mẽ hơn nữa về nội dung, hình thức, tổ chức lực lượng và phương thức chỉ đạo. Việc lắng nghe, đối thoại cần được tăng cường thường xuyên như cách tổ chức đối thoại văn hóa vừa rồi. Thực tế hoạt động còn nặng nề lặt, thăm viếng..., còn nặng một chiều triển khai từ trên xuống. Chưa quan tâm đúng mức việc nắm diễn biến tình hình tư tưởng các đối tượng, tổ chức các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại có chiều sâu, có lắng nghe, có phản hồi. Nếu không lắng nghe, hoặc chỉ muốn nghe nói theo thì đến lúc nào đó sẽ dẫn đến sự bàng quan, thờ ơ, không còn ai muốn nói.

Thành phố có thể mạnh về báo chí, văn hóa văn nghệ và lực lượng làm công tác tuyên giáo khá hùng hậu. Trong giai đoạn mới, báo chí và các phương tiện truyền thông cần coi trọng việc cổ vũ những điển hình người tốt việc tốt, những tấm gương vượt khó trong học tập, lao động, chiến đấu, trong sáng tạo, khởi nghiệp... Theo báo cáo, tin tốt được đăng lên báo chí hiện đã nhiều hơn nhưng cần

(Xem tiếp trang 64)

***Góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng,
đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái***

CẢNH GIÁC VỚI CÁC ÂM MƯU, THỦ ĐOẠN CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH TRÊN TRẬN ĐỊA LÝ LUẬN, TƯ TƯỞNG

VÂN TÂM

Thời gian qua, các thế lực thù địch, cơ hội chính trị đã dùng nhiều thủ đoạn, phương thức để tấn công Đảng ta. Đặc biệt, họ không ngừng công kích Đảng ta trên phương diện lý luận và tư tưởng, hòng làm sụp đổ nền tảng tư tưởng của Đảng ta, là chủ nghĩa Marx - Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh, như đã được ghi trong Điều lệ.

Các thế lực thù địch hiểu rằng đánh đổ hệ thống tư tưởng, lý luận của Đảng ta thì có thể từng bước phủ nhận và xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng. Do đó, họ thường ra sức thực hiện công việc này bằng nhiều âm mưu, thủ đoạn hòng chứng minh một số luận điểm chủ yếu như chủ nghĩa xã hội đã lỗi thời, tư tưởng Hồ Chí Minh là sai lầm, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là không tưởng... “Mục đích cao nhất, có tính chiến lược của các thế lực thù địch chống phá Đảng ta trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận là nhằm làm cho Đảng và nhân dân ta xa rời, từ bỏ mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; xa rời, từ bỏ chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tức là làm cho cán bộ, đảng viên ta từ bỏ nền tảng tư tưởng - vũ khí tinh thần, từ bỏ thế giới quan, phương pháp luận khoa học, kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng”⁽¹⁾.

Âm mưu của họ thể hiện ở những điểm chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, xuyên tạc, chống phá nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng. Điều lệ Đảng đã xác định: Đảng lấy chủ nghĩa Marx - Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động. Đối với chủ nghĩa Marx - Lenin, một số người cho rằng, học thuyết giá trị thặng dư của Marx đã lỗi thời, chủ nghĩa tư bản hiện đại đã thay đổi bản chất, không còn là chế độ bóc lột nữa, học thuyết giá trị thặng dư không còn mang tính cách mạng và khoa học...

Điều này thoát nghe rất có lý khi nhìn vào những sự điều chỉnh của chủ nghĩa tư bản trong thời gian gần đây, nhất là qua một số hoạt động xã hội, từ thiện của những nhà tư bản hàng đầu thế giới. Tuy nhiên, lý giải về vấn đề bóc lột, ta thấy, “phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được xây dựng trên cơ sở của một hình thức bóc lột đặc biệt, tức là hình thức chiếm đoạt lao động của người khác (lao động thặng dư) dưới hình thái giá trị thặng dư. (...) Giá trị thặng dư biểu hiện một

cách chính xác như sau: 1. Là giá trị, tức lao động vật hóa; 2. Là lao động thặng dư vật hóa, là phần giá trị dôi ra ngoài giá trị sức lao động và bị nhà tư bản chiếm dụng. (...) Quan hệ bóc lột bị vật hóa, bị che lấp đằng sau quan hệ giữa vật với vật. Vì thế, sự bóc lột trong chủ nghĩa tư bản là rất tinh vi và không có giới hạn”⁽²⁾.

Thứ hai, phủ nhận, chống phá vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều 4 Hiến pháp năm 2013 đã xác lập: Đảng Cộng sản Việt Nam - đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Marx - Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Các thế lực thù địch đã ra sức đòi bỏ Điều 4 bằng các luận điệu như Đảng độc quyền lãnh đạo là “mất dân chủ”, là “chuyên chế”, “độc quyền, đặc lợi”, là “bóp nghẹt dân chủ”, phải thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập mới có “dân chủ” trong Đảng và trong đời sống xã hội... Họ cũng ra sức xuyên tạc rằng nguyên tắc tập trung dân chủ đã lỗi thời, thực hiện nguyên tắc này sẽ dẫn đến mất dân chủ trong Đảng, làm cho Đảng độc đoán, chuyên quyền... Đồng thời, họ “cổ vũ” cho sự bất đồng ý kiến về quan điểm trong Đảng rồi lợi dụng sự bất đồng đó để chia rẽ Đảng thành những phe, nhóm đối lập, chia rẽ lớp đảng viên này với lớp đảng viên khác, từng bước gây ra mâu thuẫn trong nội bộ của Đảng...

Thực tiễn chứng minh, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta giành được những thành tựu to lớn trong suốt 90 năm qua. Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XII của Đảng khẳng định: “Đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới. Đất nước chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế như ngày nay”. Riêng với nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc sống còn của Đảng ta “là nguyên tắc tổ chức cơ bản, là cơ sở bảo đảm hàng đầu để giữ vững bản chất cách mạng và vai trò lãnh đạo của Đảng ta. Việc xem nhẹ, hạ thấp cũng như nhận thức không thấu đáo, thực hiện không đến nơi đến chốn nguyên tắc này không chỉ làm tổn hại đến vị thế, sức mạnh của Đảng, mà còn là một trong những căn nguyên dẫn đến sự thoái hóa, biến chất của một bộ phận cán bộ, đảng viên”⁽³⁾.

Thứ ba, phủ nhận, xuyên tạc lý luận về xây dựng nhà nước ở nước ta. Điều 2 của Hiến pháp năm 2013 đã nêu: Nhà nước ta là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; do nhân dân làm chủ, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. Thế nhưng, các phần tử chống phá luôn rêu rao rằng chỉ có thực hiện “tam quyền phân lập” như mô hình các nước tư bản chủ nghĩa thì mới bảo đảm phát huy các quyền làm chủ của nhân dân, mới tránh được trùng lặp, chồng chéo, chống được tham nhũng...

Thực tế cho thấy, một số hiện tượng chưa tích cực trong quá trình vận hành của bộ máy nhà nước ở nước ta chủ yếu là do sự sai lầm cá nhân chứ không phải do lý luận về xây dựng nhà nước. Còn mô hình “tam quyền phân lập” có thể rất tiên bộ so với thể chế của chế độ phong kiến nhưng rõ ràng trong bối cảnh hiện nay đã lỗi thời và không thể coi là hình mẫu để các nước thực hiện. Bởi ở nhiều nước tư bản, “ba quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp có thể thuộc về các nhóm chính trị khác nhau hoặc liên minh của các nhóm chính trị khác nhau của các giai cấp. Các nhóm chính trị này chỉ đại diện cho ý chí của các nhà tài trợ thuộc các tập đoàn tài phiệt kinh tế, các ngân hàng lớn, các công ty luật... mà thôi”⁽⁴⁾.

Thứ tư, chống phá đường lối độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Đảng và nhân dân ta. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là một định hướng lớn được Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn. Điều này đã được hiện thực hóa qua cuộc cách mạng giải phóng dân tộc trên tinh thần “lấy sức ta mà giải phóng cho ta”, được đặt trong quỹ đạo cách mạng vô sản, là một bộ phận không thể thiếu của cách mạng thế giới, trong cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Nhưng các thế lực thù địch lại cho rằng Việt Nam cần “liên kết”, “làm đồng minh” với một số nước lớn và phát triển đất nước theo con đường tư bản chủ nghĩa, coi đó là lựa chọn tất yếu (!) để hướng về tương lai.

Thế nhưng, chúng ta đều thấy rõ chủ nghĩa tư bản đã lỗi thời do sự mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hóa cao của lực lượng sản xuất với quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa mà đặc trưng là chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất, sự thống trị và bóc lột trong quan hệ tổ chức và phân phối. Còn việc dựa dẫm vào nước khác chắc chắn dẫn đến mất độc lập, tự do, chủ quyền dù bằng cách này hay cách khác. “Thế giới dù có nhiều đổi thay, song Đảng ta, nhân dân ta luôn kiên định độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt, không chỉ tạo cơ sở lý luận và thực tiễn cho con đường phát triển của cách mạng Việt Nam mà còn là điều kiện tiên quyết để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”⁽⁵⁾.

Thứ năm, bôi nhọ, nói xấu, phủ nhận vai trò, đóng góp của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước qua các thời kỳ. Một trong các khía cạnh được các thế lực thù địch “quan tâm” chống phá là nhắm vào Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ việc xuyên tạc, suy diễn về đời tư cho đến “diễn đạt lại” tư tưởng của Người, đồng thời ngụy tạo các “chứng cứ mới” về Hồ Chí Minh⁽⁶⁾ nhằm đánh lừa những người thiếu thông tin. Hay với các đồng chí cách mạng tiền bối, các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta cũng luôn “được” sự thù dệt bằng các câu chuyện hư hư thực thực, nhất là gắn với các “hồi ký” của một số người từng hoạt động cách mạng trước đây.

Tuy nhiên, sự kính trọng của nhân dân thế giới, sự đánh giá cao của các nhà khoa học, các nhà lãnh đạo ở hầu hết các nước đã khẳng định uy tín, tầm vóc, sự đóng góp của Hồ Chí Minh cùng nhiều đồng chí lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ta. Có thể mượn nhận định sau của tờ *New York Times*, số ra ngày 4-9-1969, để đại diện cho tiếng nói của lương tri nhân loại về một trong những nhân vật vĩ đại nhất của thế kỷ XX: “Trong số các chính khách của thế kỷ XX, ông Hồ Chí Minh là nhân vật nổi bật về tính bền bỉ, dẻo dai và lòng kiên nhẫn trong việc tìm kiếm mục tiêu độc lập cho Việt Nam và thành công trong việc dung hòa chủ nghĩa cộng sản với chủ nghĩa dân tộc”⁽⁷⁾. Một con người như thế hẳn quy tụ được những nhân vật lỗi lạc khác mà nhờ đó mới góp phần tạo được những thành tựu vĩ đại của Việt Nam suốt gần một thế kỷ qua.

Thứ sáu, chia rẽ khối đoàn kết trong Đảng, trong nhân dân; đòi phi chính trị hóa, hạ uy tín, chia rẽ giữa các lực lượng vũ trang... Trong *Di chúc*, Hồ Chí Minh đã viết: Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của nhân dân ta. Vì nắm được điểm mạnh đó nên các thế lực thù địch đã dùng nhiều cách thức để gây chia rẽ trong Đảng, trong hệ thống chính trị, trong nhân dân... Chẳng hạn, họ khoét sâu các khuyết điểm, sai lầm của một số cán bộ, đảng viên để tạo sự cách biệt giữa Đảng và nhân dân; họ đòi phi chính trị hóa lực lượng vũ trang, đặc biệt là quân đội, cho rằng quân đội chỉ để bảo vệ đất

nước chứ không phải để bảo vệ Đảng...; họ thù ghét, cường điệu, ngụy tạo các hình ảnh xử lý kẻ xấu hoặc sai lầm của một vài cán bộ chiến sĩ công an để tạo dựng về cái gọi là “công cụ trấn áp của Đảng” hòng làm chia rẽ lực lượng công an với người dân... Ngoài ra, họ còn kích động gây chia rẽ giữa Đảng với các cơ quan nhà nước, giữa Việt Nam với các nước anh em, giữa trong chính cán bộ, đảng viên, đặc biệt là giữa đảng viên ở cơ sở với đảng viên là lãnh đạo các cấp...

Thế nhưng, Đảng ta đã phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết giữa các dân tộc anh em, giữa mọi người dân trên đất nước Việt Nam và giữa mọi người Việt Nam dù ở trong hay ngoài nước, để tạo thành một khối thống nhất. Đảng ta cũng đã phát huy bản chất cách mạng, bản chất nhân dân của lực lượng vũ trang để tạo nên sức mạnh vô địch trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước, bảo vệ nhân dân, bảo vệ Đảng. Do đó, “để đảm bảo không vi phạm pháp luật về lĩnh vực thông tin, truyền thông, về kỷ luật phát ngôn, không cổ súy cho những âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch, mỗi chúng ta, nhất là mỗi cán bộ, đảng viên, cần phải rèn luyện bản lĩnh, nêu cao cảnh giác để “miễn nhiễm” với âm mưu kích động, tránh sa vào bẫy của những kẻ giật dây, hận thù dân tộc và của các thế lực phản động”⁽⁸⁾.

Ngoài ra, các thế lực thù địch còn xuyên tạc các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, chống tham nhũng,

chủ quyền biển đảo, môi trường..., đặc biệt là lợi dụng các hạn chế, khuyết điểm của Đảng ta, sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên... để quy thành “đặc trưng” của Đảng, biến sự kiện cá biệt thành một vấn đề mang tính bản chất, từ đó để chống phá.

Để thực hiện các âm mưu, thủ đoạn đó, các thế lực thù địch cũng không từ các phương thức nào. Trong đó, trên lĩnh vực tư tưởng, lực lượng, họ luôn chủ động tấn công, chống phá ta bất cứ lúc nào, bằng mọi hình thức, từ việc đưa các “kiến nghị”, “thư ngỏ” cho đến tham gia “góp ý”, trả lời phỏng vấn...; họ ra sức lừa bịp nhân dân theo phương châm “nói nhiều rồi sẽ tin”, trong đó trộn lẫn nhiều thông tin có thật với những thông tin bịa đặt, chọn lọc các thông tin có thật nhưng cắt xén, gán ghép nhằm một mục đích nhất định...; kết hợp nhiều phương thức như tuyên truyền miệng, các phương tiện truyền thông hiện đại, mạng xã hội, các loại hình văn hóa, nghệ thuật, xuất bản, báo chí, đặc biệt họ lợi dụng triệt để sự bùng nổ của internet...

Với sự chống phá quyết liệt trên lĩnh vực lý luận, tư tưởng, nếu cán bộ, đảng viên lơ là, mất cảnh giác thì hậu quả sẽ rất nặng nề. Do đó, Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị “Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” đã nêu rõ quan điểm: “Gắn chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, “xây là cơ bản, “chống” phải quyết liệt, hiệu quả. Kết hợp

giữa nhiệm vụ trước mắt và nhiệm vụ lâu dài; nâng cao khả năng tự phòng, chống của cán bộ, đảng viên và nhân dân trước âm mưu, thủ đoạn và hoạt động của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, cơ hội chính trị...”. Đây thực sự là một cuộc chiến cam go nên phải thực sự tập trung, thực sự quyết liệt, thực sự chủ động thì mới có thể giành thắng lợi! □

(1) Hà Linh, Nhận diện những phương thức, thủ đoạn, biểu hiện chống phá mới của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận hiện nay, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 28-9-2019.

(2) TS. Hồ Ngọc Hải - TS. Hồ Thanh Thủy, Học thuyết giá trị thặng dư vẫn còn nguyên giá trị trong bối cảnh mới, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 10-5-2020.

(3) Phúc Nội, Xa rời nguyên tắc tập trung dân chủ - căn nguyên dẫn đến suy thoái, báo Quân đội nhân dân, ngày 29-11-2018.

(4) PGS.TS. Trần Văn Phòng, Có nên vận dụng mô hình tam quyền phân lập vào Việt Nam hiện nay?, Tạp chí Tuyên giáo, số 5-2018.

(5) TS. Văn Thị Thanh Mai, Kiên định độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội, Tạp chí Tuyên giáo, số 9-2019.

(6) Chẳng hạn, có không ít kẻ tỏ ra phản khích khi “phát hiện” rằng Hồ Chí Minh thực ra là một... người Đài Loan đồng giả, vì Nguyễn Ái Quốc đã chết ở nhà tù Hongkong năm 1932 rồi; tập Ngục trung nhật ký thực ra là của một người Trung Quốc chứ không thể có một người Việt nào có vốn liếng chữ Hán uyên thâm để viết được... Các cái gọi là phát hiện này hoàn toàn không có căn cứ khoa học và đơn giản chỉ là các suy diễn vụng về!

(7) Nguồn: <https://bqllang.gov.vn/tin-tuc/tin-tong-hop/992-ch-t-ch-h-chi-minh-trong-con-m-t-ngu-i-nu-c-ngoai.html>.

(8) Huy Toán, Bản lĩnh đề “miễn nhiễm” trước các âm mưu kích động, báo Hà Giang, 5-12-2019.

GÓP Ý VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN VÀ VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN TRONG DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ LẦN THỨ XI

VŨ TRUNG KIÊN

Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ TP.HCM lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (gọi tắt là dự thảo Báo cáo) đang được đưa ra lấy ý kiến các tầng lớp nhân dân. Nội dung của dự thảo Báo cáo rất rộng, gồm rất nhiều các lĩnh vực khác nhau. Trong bài này, chúng tôi chỉ xin được đóng góp một vài ý kiến nhỏ về phần B của dự thảo Báo cáo.

1. Về hình thức trình bày

Phần B của dự thảo Báo cáo có tên gọi là: “Xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị”. Như vậy rõ ràng, phần này có 3 mục chính là: *Xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và xây dựng hệ thống chính trị*.

Tuy nhiên, trong dự thảo Báo cáo lại trình bày: I. Tình hình nhân dân, cán bộ, đảng viên; II. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức; III. Xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên; IV. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; V. Xây dựng chính quyền; VI. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; VII. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội và công tác vận động nhân dân.

Theo chúng tôi, nếu nhìn vào hình thức trình bày như trên sẽ không thật logic. Thứ hai, tiêu đề *Xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị* là trùng lặp,

bởi xây dựng hệ thống chính trị trong đó bao gồm cả Đảng và Nhà nước. Vì vậy chúng tôi đề xuất mục B nên sửa lại thành: *Xây dựng Đảng, chính quyền và công tác vận động nhân dân*.

Các đề mục khác, chúng tôi đề xuất trình bày lại như sau:

Ở mục I về Xây dựng Đảng, sau phần *Tình hình nhân dân, cán bộ và đảng viên*, nên tiếp theo bằng mục II. *Xây dựng Đảng về tư tưởng, chính trị và đạo đức*. Thực ra cách trình bày như dự thảo là cách viết phổ biến hiện nay. Tuy nhiên, *tư tưởng* có ngoại diện rộng hơn *chính trị* nên trình bày *tư tưởng* đứng trước là phù hợp. Các mục tiêu theo là: III. *Xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên*; IV. *Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng*; V. *Xây dựng chính quyền*; VI. *Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*; VII. *Công tác vận động nhân dân*.

Vì sao đặt đề mục là “Công tác vận động nhân dân”? Phần này trong dự thảo Báo cáo nằm ở mục VII là *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội và công tác vận động nhân dân*. Tuy nhiên, phần trình bày của dự thảo Báo cáo có nêu các phần việc của các tổ chức hội (như các liên hiệp hội) không phải là các tổ chức chính trị - xã hội. Như vậy, nội dung không tương hợp

với tiêu đề. Khi đặt tiêu đề như đề xuất, sẽ bao quát rộng hơn các mặt xây dựng tổ chức MTTQ Việt Nam thành phố, các đoàn thể và đánh giá rõ nét hơn các hoạt động trong công tác vận động nhân dân.

2. Về nội dung đánh giá

Cách trình bày mỗi vấn đề theo nội dung đi từ kết quả đến hạn chế, yếu kém như dự thảo là khoa học, logic, giúp người đọc, quá trình triển khai thuận lợi, dễ hiểu hơn.

Về nội dung chúng tôi có một số đề xuất như sau:

Một là, phần đánh giá “Tình hình nhân dân, cán bộ, đảng viên” như dự thảo Báo cáo là khá mạnh dạn. Tuy nhiên, với đánh giá này vẫn mang tính chung chung và chưa thật sự sát với thực tiễn TP.HCM. Những vấn đề người dân lo lắng và bất an là tội phạm, nhất là tội phạm nguy hiểm ngày càng lộng hành, là tình trạng kẹt xe, ngập nước, ô nhiễm môi trường. Người dân, nhất là lao động, công nhân ở thành phố, chắc hẳn lo lắng nhiều hơn đến vấn đề lao động việc làm, giá cả các mặt hàng sinh hoạt, nhà ở, chăm sóc y tế... Để có đánh giá rõ nét hơn về tình hình nhân dân, cán bộ, đảng viên, nên có điều tra xã hội học thật sự khách quan, trung thực để có những đánh giá, nhận xét sát hợp thực tiễn. Chỉ có như vậy, chúng ta mới thật sự hiểu người dân, cán bộ, đảng viên suy nghĩ gì, mong muốn gì để đề ra các giải pháp phù hợp.

Hai là, về công tác xây dựng Đảng. Cần đánh giá rõ hơn về vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là những người giữ các chức vụ càng cao càng phải

gương mẫu. Đánh giá thực chất những hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng tổ chức đảng và hoạt động của các tổ chức Đảng trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước. Đề nghị đánh giá rõ kết quả của việc MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố tham gia giám sát, phản biện và nội dung nhân dân góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Ba là, về xây dựng chính quyền. Cần đi sâu đánh giá cụ thể trên các mặt:

- Về sắp xếp tổ chức bộ máy, về hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn trong sắp xếp, tổ chức bộ máy.

- Về ban hành và thực thi các chính sách thuộc thẩm quyền của chính quyền các cấp trên địa bàn.

- Về cải cách hành chính.

- Về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Về tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

Bốn là, về công tác vận động quần chúng. Đề nghị bổ sung và đánh giá rõ hơn về:

- Công tác xây dựng tổ chức, bộ máy, đổi mới phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể (bao gồm cả các đoàn thể chính trị - xã hội và các đoàn thể khác).

- Đánh giá hiệu quả các phong trào do MTTQ thành phố, các đoàn thể phát động và làm nòng cốt.

3. Về giải pháp

Các nhóm giải pháp mà dự thảo Báo cáo nêu ra là khá đầy đủ và có tính khả thi cao. Chúng tôi cho rằng các nhóm giải pháp này thật *đúng* và *trúng*. Tuy nhiên, từ các

nhóm giải pháp này, sau Đại hội, mỗi cơ quan, đơn vị là đầu mối chịu trách nhiệm về các lĩnh vực liên quan cần cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch cụ thể.

Tuy nhiên, trong các nhóm giải pháp cần làm rõ những vấn đề sau:

Một là, đối với công tác xây dựng Đảng, thành phố cần đặc biệt quan tâm công tác giáo dục chính trị - tư tưởng trong sinh viên, công nhân. Cần có chương trình, kế hoạch tổng thể tuyên truyền và cung cấp các kiến thức về chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, về lịch sử, văn hóa dân tộc, về chủ quyền biển đảo Việt Nam đến với cán bộ, đảng viên, công nhân, sinh viên, học sinh trên địa bàn thành phố. Để làm tốt việc này, thành phố phải xây dựng được đội ngũ báo cáo viên thật sự có trình độ và khả năng sư phạm. Cần có quy định đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức mỗi năm phải được cập nhật các kiến thức mới theo định kỳ. Những kiến thức cập nhật cần phù hợp với điều kiện, thực tiễn TP.HCM, hạn chế tối đa các kiến thức lỗi thời, lạc hậu, ít gắn với thực tiễn thành phố.

Đẩy mạnh công tác phát triển đảng trong sinh viên, công nhân của thành phố. Rà soát và sắp xếp lại toàn bộ hệ thống tổ chức của Đảng thật sự khoa học. Tránh tình trạng có những tổ chức đảng ở những cơ quan nhà nước tương đồng nhưng lại thuộc các loại hình tổ chức đảng khác nhau. Chú trọng cập nhật kiến thức, nhất là kiến thức về chính trị, về xây dựng Đảng cho đội ngũ những người làm báo trên địa bàn thành phố. Việc đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội cần phải có

cơ quan thống nhất quản lý, thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn, cung cấp thông tin, tránh đội ngũ này lên mạng đấu tranh nhưng lại dùng những từ ngữ mang tính chửi bới, lăng mạ người khác.

Hai là, về công tác xây dựng chính quyền, thành phố đã được giao cơ chế đặc thù, vì vậy cần ban hành những chính sách đặc thù để thu hút người giỏi vào trong bộ máy. Có thể cần nghiên cứu xây dựng một đề án với lộ trình, nội dung cụ thể nhằm thu hút những người giỏi vào làm việc trong bộ máy. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính. Quan tâm đến dân chủ ở cơ sở, nhất là dân chủ trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp; thường xuyên bồi dưỡng về các kiến thức quản lý nhà nước, các kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Ba là, về công tác vận động nhân dân, cần nắm bắt kịp thời những tâm tư, nguyện vọng, diễn biến tình hình tư tưởng của nhân dân. Đổi mới phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể, tránh hành chính hóa, đi vào những nội dung, phong trào cụ thể, thiết thực, gắn với nhu cầu, lợi ích, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân. MTTQ phải là nơi để người dân gửi gắm niềm tin, gửi gắm những tâm tư, nguyện vọng của mình. MTTQ thành phố, các đoàn thể, nhất là các đoàn thể xã hội, cần có cơ chế tiếp nhận thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân, của đoàn viên, hội viên. Các thông tin, kiến nghị đó phải được chuyển đến các cơ quan có trách nhiệm và phải có trả lời chính thức cho người dân... □

MỘT SỐ GÓP Ý CHO DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TP.HCM LẦN THỨ XI

NGUYỄN PHƯỚC HƠN

Trong quá trình tiến hành đại hội đảng bộ cơ sở và cấp trên cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025, các đại hội được yêu cầu thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ TP.HCM lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025 (dự thảo lần 2). Tại các đại hội, hầu hết cán bộ, đảng viên cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Báo cáo chính trị. Báo cáo đã thể hiện được tính tổng quát, toàn diện kết quả đã đạt được và đánh giá những hạn chế, yếu kém còn tồn tại sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X nhiệm kỳ 2015 - 2020, đồng thời, đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 với các giải pháp thực hiện và chương trình đột phá cụ thể.

Chủ đề của Đại hội là “Nâng cao trách nhiệm nêu gương và năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, xứng đáng với niềm tin của nhân dân; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, nghĩa tình, phát huy hiệu quả mọi nguồn lực và tận dụng thời cơ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; giữ vững ổn định chính trị - xã hội; xây dựng thành phố thông minh, phát triển nhanh, bền vững, vì cả nước, cùng cả nước, vì hạnh phúc của nhân dân”. Chủ đề này được đa số cán bộ, đảng viên thống nhất cao vì đã nêu 4 nội dung cốt lõi: về xây dựng Đảng bộ thành phố trong sạch, vững

mạnh và vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; truyền thống vẻ vang của Đảng bộ cùng nhân dân thành phố “đoàn kết, năng động, sáng tạo, nghĩa tình”; xác định được thời cơ, điều kiện phát triển thành phố đổi mới với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; trách nhiệm của thành phố “vì cả nước, cùng cả nước, vì hạnh phúc của nhân dân”.

Về kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X, hầu hết các ý kiến của cán bộ, đảng viên nhất trí với các nội dung nhận định, đánh giá, kết quả và những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại đã đầy đủ, chính xác.

Song cũng có một số ý kiến góp ý bổ sung. Về những hạn chế, yếu kém, cần đánh giá sâu hơn việc thực hiện công tác quản lý sử dụng tài sản nhà nước, việc thoái vốn, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, vì trong nhiệm kỳ qua đã xảy ra những vi phạm gây thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước dẫn đến có một số cán bộ, đảng viên bị kỷ luật và khởi tố. Cần nêu thêm kết quả việc liên kết đào tạo giữa các trường đại học và thị trường lao động (các doanh nghiệp) đã giải quyết được bao nhiêu sinh viên ra trường có việc làm phù hợp với ngành nghề đã học và đáp ứng được với tiêu chí mà hiện nay thị trường lao động đang cần. Cần tập trung phát triển nhanh các ngành dịch vụ có giá

trị gia tăng cao, phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, bảo đảm an ninh du lịch, nhằm thu hút khách du lịch và tạo hình ảnh đẹp về TP.HCM trong lòng du khách...

Về văn hóa - xã hội, với những vấn đề dân sinh được người dân rất quan tâm, cần nêu số liệu nổi bật. Như về ngập nước, dự thảo nêu: “Cơ bản giải quyết tình trạng ngập do triều; tình hình ngập do mưa được cải thiện, số điểm ngập đã giảm trên cả 3 tiêu chí”, cần nêu rõ số hoặc tỉ lệ điểm ngập giảm, lần ngập và thời gian ngập. Hay nội dung “tai nạn giao thông được kéo giảm qua các năm ở cả 3 mặt”, cần cụ thể tỉ lệ giảm số vụ - số người chết - số người bị thương; tình trạng ùn tắc giao thông tiếp tục được kiểm chế và từng bước cải thiện như thế nào với các số liệu nổi bật...

Đối với nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, có một số ý kiến đề nghị cần có nhanh các giải pháp để thu hút làn sóng đầu tư mới với các hiệp định tự do thương mại thế hệ mới (như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương - CPTPP, Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam - Liên minh châu Âu - EVFTA...) và sự chuyển dịch chuỗi cung ứng toàn cầu sau đại dịch Covid-19, bởi đây là cơ hội rất lớn cho TP.HCM. Hay chủ trương cổ phần hóa cần tính đến chiến lược giữ được những thương hiệu có giá trị, đã được khẳng định qua thời gian. Cần đẩy nhanh các chương trình củng cố, phát triển hạ tầng giao thông thành phố, kết nối hiệu quả với hạ tầng giao thông khu vực. Xây dựng giải pháp cụ thể tuyên truyền về ý thức của người tham gia giao thông, để giảm tình trạng kẹt xe,

tai nạn giao thông... Cần đẩy nhanh các chương trình chống ngập, giám sát, kiểm tra hiệu quả các công trình đặt cống thoát nước có quy mô lớn trên các tuyến đường của một số quận huyện đã thực hiện. Cần chú trọng đổi mới công nghệ xử lý rác của thành phố, bởi công nghệ chôn lấp trong xử lý rác với đô thị lớn như TP.HCM trong thời gian qua là còn lạc hậu. Đồng thời, cần thiết lập lại hệ thống thu gom rác toàn thành phố sao cho đồng bộ, thống nhất, khoa học, cần có những cải tiến về mức thu nhập và điều kiện làm việc của đội ngũ công nhân vệ sinh.

Bên cạnh đó, công tác đảm bảo an ninh trật tự của thành phố cần phải nâng cao tính hiệu quả, phải xử lý thật nghiêm minh các hành vi vi phạm để bảo đảm an toàn cho người dân. Thành phố cần đẩy nhanh chương trình nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân các khu công nghiệp và khu chế xuất. Cần đầu tư thêm trường bán trú cho người lao động gửi con học để họ yên tâm làm việc, kể cả nhận giữ thêm học sinh ngoài giờ hành chính. Cần xem xét lại các vùng quy hoạch đất nông nghiệp ở các xã vùng ven còn phù hợp hay không để tránh lãng phí tài nguyên đất đai vì ở một số khu vực, người dân không còn làm nông nghiệp mà đã chia đất ra bán bằng giấy tay hoặc bỏ hoang, đồng thời xảy ra tình trạng xây dựng nhà ở trái phép do nhu cầu cần nhà ở của người dân ngày tăng cao...

Về xây dựng Đảng, cần tiếp tục kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4

(Xem tiếp trang 71)

VIỆC CHUẨN BỊ VÀ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CẤP CƠ SỞ CƠ BẢN BẢO ĐẢM ĐÚNG YÊU CẦU

NGUYỄN VÕ

Tính đến hết ngày 30-6-2020 các cấp ủy, tổ chức đảng trong cả nước đã tổ chức thành công đại hội của 99,8% tổ chức cơ sở đảng, một số đại hội điểm, thí điểm của đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở và cơ bản không có vướng mắc. Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương đã quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 35-CT/TW ngày 30-5-2019 của Bộ Chính trị “Về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và sớm ban hành các văn bản cụ thể hóa phù hợp với đặc điểm, tình hình của đảng bộ.

Nhìn chung, báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành về cơ bản được chuẩn bị công phu, kỹ lưỡng, tổ chức lấy ý kiến rộng rãi, dự thảo chương trình hành động là nội dung mới nhưng được chuẩn bị nghiêm túc. Chất lượng tham luận được nâng lên, không khí thảo luận ở nhiều đại hội sôi nổi, thẳng thắn, có tính chiến đấu, tập hợp được trí tuệ của đông đảo cán bộ, đảng viên...

Công tác chuẩn bị nhân sự được thực hiện dân chủ, khách quan, đúng quy trình và được các cơ quan chuyên môn thẩm định, cấp ủy cấp trên trực tiếp phê duyệt, đồng ý giới thiệu. Nhân sự được giới thiệu cơ bản bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện,

được chuẩn bị kỹ theo quy trình 5 bước, số dư hợp lý nên có rất ít nhân sự được ứng cử, đề cử tại đại hội. Quy chế Bầu cử trong Đảng được thực hiện nghiêm túc, việc kiểm phiếu được thực hiện bằng máy tính; hầu hết chỉ bầu một lần đủ số lượng cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư và đại biểu đi dự đại hội đảng bộ cấp trên. Việc đổi mới 1/3 cấp ủy viên, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số tham gia cấp ủy ở nhiều nơi đạt, vượt mục tiêu đề ra⁽¹⁾; trình độ cấp ủy viên cao hơn nhiệm kỳ trước. Nhiều nơi thực hiện tốt chủ trương thí điểm bầu trực tiếp bí thư cấp ủy tại đại hội, các đồng chí bí thư trúng cử với tỉ lệ phiếu bầu cao. Bầu cử ở các đảng bộ xã, phường, thị trấn mới sắp nhập đạt kết quả tốt.

Việc điều hành của đoàn chủ tịch nhìn chung đúng kịch bản, chương trình đại hội, linh hoạt xử lý các tình huống phát sinh. Ban kiểm phiếu thực hiện đúng nhiệm vụ, cơ bản bảo đảm yêu cầu, đúng nguyên tắc, quy chế bầu cử. Công tác tuyên truyền, cổ động trước, trong và sau đại hội bảo đảm an toàn, trang trọng, hiệu quả, tiết kiệm.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, vẫn còn một số hạn chế, tồn tại. Báo cáo chính trị của một số nơi chưa cân đối; nội dung còn dàn trải, mang tính liệt kê, đánh giá chưa toàn diện, thiếu tính khái quát, chưa chỉ

rõ những hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân; bài học kinh nghiệm chưa sâu sắc; mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của nhiệm kỳ tới còn chưa cụ thể, chưa sát với thực tiễn, thiếu những giải pháp mang tính đột phá nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, cơ quan, đơn vị. Đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết, quy định về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chưa sâu sắc, toàn diện. Báo cáo kiểm điểm của một số cấp ủy có nội dung còn trùng lặp với báo cáo chính trị, chưa thẳng thắn tự phê bình và phê bình; chưa chú trọng kiểm điểm việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc của cấp ủy và việc đổi mới phương pháp, lề lối làm việc; chưa mạnh dạn nhận trách nhiệm cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể. Vẫn còn một số cấp ủy thể hiện tính chiến đấu, phê bình và tự phê bình chưa cao.

Thời gian dành cho thảo luận và số lượt ý kiến thảo luận tại một số đại hội còn ít, nội dung nặng về báo cáo thành tích, chưa tạo được không khí tranh luận, phản biện tại đại hội. Việc tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện của Trung ương và của cấp trên trực tiếp chưa được quan tâm đúng mức, ít nơi tổ chức để đại biểu tham gia ý kiến trực tiếp tại đại hội.

Ở nhiều nơi, tiêu chuẩn cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư nhiệm kỳ 2020 - 2025 chưa được cụ thể hóa cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế. Một số nơi tỉ lệ cấp

ủy viên tham gia lần đầu, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số chưa đạt mục tiêu đề ra⁽²⁾. Một vài nơi bầu thiếu chức danh bí thư, phó bí thư nhưng lại được cấp ủy cấp trên chỉ định ngay sau đại hội, chưa tạo được sự đồng thuận của đảng viên và nhân dân. Cá biệt, còn một số nơi đề cử đồng chí bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ do năng lực, uy tín thấp, tái cử, không được đại hội bầu vào cấp ủy khóa mới.

Có nơi, việc điều hành của đoàn chủ tịch còn bị động, lúng túng; thực hiện nhiệm vụ của ban kiểm phiếu chưa tốt, kéo dài thời gian bầu cử, cá biệt còn có nơi vi phạm Quy chế Bầu cử trong Đảng và bị cấp ủy cấp trên thi hành kỷ luật kịp thời, nghiêm minh để cảnh báo, chấn chỉnh các đại hội sau⁽³⁾...

Để xảy ra hạn chế, khuyết điểm trên là do một số cấp ủy chưa quán triệt sâu sắc Chỉ thị 35, tư tưởng chỉ đạo trong bài viết của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng và các văn bản hướng dẫn của Trung ương; việc lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị, xây dựng văn kiện và thẩm định, phê duyệt nhân sự đại hội chưa sát. Một số cấp ủy chưa thật sự chủ động, chưa đầu tư thỏa đáng cho công tác chuẩn bị đại hội. Một số nơi chưa làm tốt công tác chính trị tư tưởng, chưa kịp thời nắm bắt thông tin, chỉ đạo giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc, nhất là những nơi tình hình nội bộ phức tạp. Một số thành viên ban kiểm phiếu chưa nắm chắc nguyên tắc, thủ tục bầu cử. Phương

pháp, nội dung gợi ý thảo luận chưa hiệu quả. Có cấp ủy chưa làm tốt công tác điều động, bố trí, sắp xếp cán bộ trước đại hội; cá biệt một số nơi còn nể nang, ngại va chạm trong chuẩn bị nhân sự, đề cử một số đồng chí ủy viên ban thường vụ, phó bí thư, bí thư hạn chế năng lực, uy tín thấp tham gia cấp ủy khóa mới nên không trúng cử tại đại hội.

Từ thực tế đó, theo Ban Tổ chức Trung ương, để tiếp tục tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp trong thời gian tới, các cấp ủy cần tiếp tục quán triệt đầy đủ, sâu sắc các yêu cầu, chỉ đạo của cấp trên và tổ chức thật tốt đại hội đảng bộ các cấp để kịp thời rút kinh nghiệm, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp. Coi trọng công tác hướng dẫn, định hướng, thẩm định, phê duyệt các văn kiện, đề án nhân sự của cấp dưới, kiên quyết chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung nếu chưa đáp ứng yêu cầu. Trong đó, báo cáo chính trị phải có bố cục hợp lý, cân đối, bảo đảm logic về nội dung, bám sát chức năng, nhiệm vụ, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra của nhiệm kỳ 2015 - 2020 để đánh giá khách quan, toàn diện, sát thực tế, làm rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, tổng kết cách làm hay, sáng tạo, thành quả nổi bật để đúc rút những bài học sâu sắc; đồng thời, cần dự báo sát tình hình, xác định đúng tiềm năng, thế mạnh, lợi thế cạnh tranh, sự khác biệt để đề ra chỉ tiêu

có tính phấn đấu cao, các nhiệm vụ, giải pháp phải đồng bộ, toàn diện... Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy phải có tính chiến đấu cao, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, xây dựng.

Công tác chuẩn bị nhân sự phải tiến hành theo phương châm “Làm từng bước, chặt chẽ, từng việc cụ thể, từng nhóm chức danh từ thấp đến cao, bảo đảm thận trọng, kỹ lưỡng, làm đến đâu chắc đến đó”. Trong công tác nhân sự đại hội phải đặc biệt coi trọng chất lượng, tiêu chuẩn, điều kiện là chính, đồng thời đánh giá chính xác cán bộ cả về phẩm chất, đạo đức, lối sống, năng lực, uy tín và kết quả công tác thông qua các sản phẩm cụ thể; đồng thời, phải giữ đúng nguyên tắc, thực hiện nhất quán, phát huy dân chủ, huy động trí tuệ tập thể, công tâm, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch và quyết định theo đa số. Kiên quyết không để lọt vào cấp ủy những người không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, không xứng đáng, không bỏ sót những cán bộ thật sự có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và nhân dân... □

⁽¹⁾ Có 61 đảng bộ có tỉ lệ cấp ủy viên nữ trên 15%, trong đó cao nhất là TP.HCM (34%), Đồng Nai, Hải Phòng, Tây Ninh (28%), Quảng Ninh, Đà Nẵng (27%)...

⁽²⁾ Có 4 đảng bộ có tỉ lệ cấp ủy viên tham gia lần đầu trên 1/3 là Kon Tum (37%), Quảng Trị, Cao Bằng (35%), Thái Bình (33%).

⁽³⁾ Đại hội Đảng bộ xã An Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Đại hội Đảng bộ phường Thủy Biều, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Đảng bộ Tổng Công ty Điện lực TP.HCM:

ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CUNG ỨNG ĐIỆN PHỤC VỤ KHÁCH HÀNG

VĂN THẢO

Đảng bộ Tổng Công ty Điện lực TP.HCM gồm 25 đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc với 1.273 đảng viên/6.635 cán bộ, công nhân viên chức - lao động. Nhiệm vụ chính trị được giao là cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định cho các hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội, an ninh, quốc phòng trên địa bàn thành phố. Thời gian qua, Đảng bộ Tổng Công ty đã đoàn kết, phát huy sức mạnh của tập thể cán bộ, đảng viên, công nhân viên chức - lao động ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ vào các mặt hoạt động nhằm nâng cao chất lượng cung ứng điện và chất lượng phục vụ khách hàng.

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, với sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo thành phố và Tập đoàn Điện lực Việt Nam, cùng sự ủng hộ của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, Đảng bộ Tổng Công ty đã lãnh đạo thực hiện đảm bảo cung ứng điện đầy đủ, liên tục với chất lượng ngày càng cao, đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng điện để phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn thành phố.

Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy, UBND thành phố về xây dựng đô thị thông minh, Đảng ủy Tổng Công ty đã xây dựng và triển khai các chương trình hành động như: Chương trình “Nâng cao năng lực vận hành hệ thống điện, đạt tiêu chí cơ bản về tự động hóa”, “Đề án giảm tỉ lệ điện dùng để truyền tải và phân phối trong Tổng Công ty giai đoạn 2016 - 2020”, “Đề án phát triển lưới điện thông minh giai

đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn năm 2025” để từng bước kiện toàn và hiện đại hóa lưới điện; phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, thành viên Ban Tổng Giám đốc làm trưởng các ban chỉ đạo thực hiện chương trình, đề án; phân công nhiệm vụ từng Ủy viên Ban Chấp hành phụ trách kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ sở triển khai thực hiện. 100% cấp ủy cơ sở đã quan tâm lãnh đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch tại đơn vị mình và triển khai thực hiện khá tốt các chủ trương, giải pháp, góp phần hoàn thành cơ bản các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chú trọng công tác kiểm tra, giám sát đôn đốc việc thực hiện các đề án, chương trình trên luôn được chú trọng chỉ đạo đưa vào nội dung chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm, rà soát kết quả hàng quý, lãnh đạo sớm khắc phục các hạn chế, tồn tại.

Theo đó, Tổng Công ty và các đơn vị đã triển khai đồng bộ trong công tác quản lý và vận hành lưới điện như: xây dựng mô hình tổng thể hệ thống thông tin quản lý kỹ thuật trên nền tảng kết hợp chặt chẽ với việc triển khai xây dựng hệ thống thông tin địa lý; triển khai hệ thống đo đếm điện kế từ xa và giám sát từ xa đối với tất cả các trạm biến thế phân phối; sử dụng các phần mềm chuyên dụng để phục vụ hiệu quả trong công tác tính toán, vận hành lưới điện; trạm 110 kV điều khiển từ xa theo mô hình không người trực... Tổng Công ty đã hoàn thành trước 2 năm kế hoạch chuyển đổi 100% trạm biến áp 110 kV vận hành theo mô hình không người trực; hoàn thành trước 1 năm đối với chỉ tiêu tự động hóa lưới điện phân phối; đưa vào vận hành Trung tâm Điều khiển từ xa lưới điện phân phối đầu tiên tại Việt Nam; lưới điện 110 kV đảm bảo vận hành đáp ứng tiêu chí N-1; lưới điện 22 kV/0,4 kV được đầu tư, kiện toàn theo tiêu chí tối ưu

về bán kính cấp điện, hệ số mang tải và số lượng khách hàng.

Các cải tiến trên đây đã góp phần nâng cao độ tin cậy cung cấp điện đứng đầu trong cả nước. Tính đến cuối năm 2019, số lần mất điện bình quân của một khách hàng (SAIFI) chỉ còn 0,77 lần/năm và thời gian mất điện bình quân của một khách hàng (SAIDI) còn 58,4 phút/năm, tỉ lệ tổn thất điện năng giảm còn 3,48%. Song song đó, Tổng Công ty đẩy mạnh công tác ngầm hóa để nâng cao mỹ quan, an toàn lưới điện; ứng dụng giải pháp thi công không gây mất điện cho khách hàng như: công nghệ sửa chữa đường dây đang mang điện (live line) cho lưới điện đến cấp điện áp 110 kV; vệ sinh cách điện bằng nước áp lực cao; đóng kết mạch vòng lưới điện 22 kV; ứng dụng tự động hóa để chuyển nguồn khôi phục cấp điện nhanh cho khách hàng khi có sự cố lưới điện (hơn 90% sự cố gây mất điện được khắc phục trong vòng 5 phút)...



*Nhân viên
Công ty Điện
lực Hóc Môn
trực thuộc
Tổng Công
ty Điện lực
TP.HCM trực
vận hành.
Ảnh: ĐL.*

Bên cạnh đó, Tổng Công ty đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, tự động hóa trong các khâu quản lý kinh doanh như: ghi điện từ xa, thanh toán điện tử, nhắn tin SMS/email tập trung; 19/19 loại hình dịch vụ khách hàng qua hình thức điện tử thông qua 9 kênh đăng ký dịch vụ điện bao gồm: (1) Tổng đài Chăm sóc khách hàng 1900545454; (2) Website <https://cskh.evnhcmc.vn/>; (3) Email cskh@evnhcmc.vn; (4) Tổng đài nhắn tin SMS 8055/8655; (5) Ứng dụng EVNHCMC CSKH cài đặt trên thiết bị di động; (6) Trang EVNHCMC trên Zalo; (7) Cổng dịch vụ công trực tuyến của UBND TP.HCM; (8) Cổng Dịch vụ công Quốc gia; (9) Chatbot. Tỷ lệ giải quyết trực tuyến liên tục tăng qua các năm (đến cuối năm 2019 đạt 99,95%). Đến cuối năm 2017, không còn nhân viên ngành điện đến thu tiền điện tại nhà khách hàng; thực hiện tiêu chí “3 dễ” gồm: dễ tiếp cận dịch vụ; dễ tham gia dịch vụ; dễ giám sát quy trình thực hiện dịch vụ theo định hướng điện tử hóa dịch vụ khách hàng, phục vụ theo yêu cầu. Điểm hài lòng của khách hàng năm sau đạt cao hơn năm trước và đến cuối năm 2019 đạt 8,66/10 điểm. Những kết quả đạt được đã góp phần nâng cao chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam ở thứ hạng 27/190 quốc gia và nền kinh tế (tăng 81 bậc so với cuối năm 2015 ở hạng 108), xếp thứ 4/11 quốc gia Đông Nam Á.

Tổng Công ty tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành liên quan để xây dựng, kết nối liên thông và giải quyết tất cả các dịch vụ điện qua hình thức trực

tuyến, khách hàng có thể theo dõi tiến độ các dịch vụ về điện xử lý tức thời trên hệ thống; đưa vào khai thác trung tâm dữ liệu (Data center) từ tháng 7-2020 để chuẩn hóa cơ sở dữ liệu thông tin chăm sóc khách hàng theo xu hướng hiện đại, cụ thể là: áp dụng Chatbot trả lời tự động khách hàng, áp dụng trí tuệ nhân tạo, kết hợp khai thác hiệu quả nguồn thông tin trên mạng xã hội⁽¹⁾. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh áp dụng và khai thác có hiệu quả các ứng dụng quản lý chăm sóc khách hàng trên thiết bị di động, trang mạng xã hội... để cung cấp các dịch vụ điện giá trị gia tăng và trải nghiệm dịch vụ thông minh cho khách hàng trên địa bàn thành phố.

Đồng chí Phạm Quốc Bảo, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Điện lực TP.HCM, cho biết, trong thời gian tới, Đảng ủy Tổng Công ty sẽ chỉ đạo tập trung hơn nữa cho việc đầu tư, xây dựng lưới điện thông minh trên cơ sở ứng dụng rộng rãi công nghệ số, nhằm tối ưu hóa công tác quản lý vận hành; tái cấu trúc và đẩy mạnh ngầm hóa lưới điện trung, hạ thế để giảm bán kính cung cấp điện và nâng cao hơn nữa độ tin cậy cung cấp điện. Tiếp tục triển khai nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới, đặc biệt là các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trong công tác hiện đại hóa lưới điện... □

⁽¹⁾ Chatbot Messenger là phần mềm được kết nối với Facebook Messenger, giúp hoạt động bán hàng và chăm sóc khách hàng có thể thực hiện tự động, 24/7.

HỒ CHÍ MINH VỚI NỀN VĂN HÓA DÂN TỘC

TRƯƠNG NGUYỄN TUỆ

Cách đây tròn 30 năm, nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 – 19-5-1990), Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của LHQ (UNESCO) long trọng tôn vinh Người là anh hùng giải phóng dân tộc và nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam. Cho đến lúc này, trên thế giới chưa từng có vĩ nhân nào đồng thời nhận được hai sự vinh danh cao quý đó.

Trước đó, Hồ Chí Minh được tôn vinh là nhà văn hóa kiệt xuất vì Người đã khởi xướng phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa đế quốc, giải phóng các dân tộc thuộc địa, giành lại độc lập, tự do. Đó là một sự nghiệp chính trị vĩ đại và một sự nghiệp văn hóa cao cả. Bởi giải phóng con người khỏi thân phận nô lệ, khỏi đói rét, ngu dốt là một sự nghiệp văn hóa đầy đủ nhất, một ước mơ ngàn đời của nhân loại.

Hồ Chí Minh còn là nhà hoạt động và sáng tạo văn hóa lớn. Thiếu thời, Người đã được tiếp thu nền văn hóa dân tộc và văn hóa phương Đông sâu sắc. Bôn ba học tập, nghiên cứu và hoạt động ở nước ngoài, Người từng bước hấp thụ văn hóa phương Tây như tinh thần nhân đạo, dân chủ, tinh thần bình đẳng, bác ái. Trí óc thông tuệ và nhãn quan chính trị sâu rộng đã đưa Người đến với chủ nghĩa Marx - Lenin là đỉnh cao thành tựu văn hóa của loài người. Người



Bác Hồ và nghệ sĩ Trà Giang. Ảnh: TL.

tích cực hoạt động cho sự thắng lợi của chủ nghĩa Marx - Lenin bằng cách kêu gọi các dân tộc bị áp bức, bóc lột đoàn kết lại để đấu tranh, tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp, viết hàng trăm tài liệu, bài báo vạch mặt, lên án bọn thực dân đế quốc đối với các nước thuộc địa.

Thực dân Pháp trong hơn 80 năm thống trị đất nước ta, đã thi hành chính sách ngu dân hết sức thâm độc. 95% dân số mù chữ; thuốc phiện, rượu ty, nhà thổ và các tệ nạn khác đầu độc cả thể xác lẫn tinh thần. Chính vì thế, ngay sau khi

Cách mạng tháng Tám thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm đưa văn hóa vào chiến lược phát triển của đất nước. Người chủ trương chống văn hóa thực dân, phản động song song với xây dựng nền văn hóa cách mạng, yêu nước. Nền văn hóa đó, theo Đề cương văn hóa Việt Nam, do Đảng công bố năm 1943, mang tính dân tộc, dân chủ, khoa học và tiến bộ. Sau này, tại hội nghị văn hóa toàn quốc lần thứ nhất ngày 24-11-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói rõ hơn: “Nền văn hóa mới của Việt Nam phải lấy hạnh phúc của nhân dân, của dân tộc làm cơ sở, phải học những điều tốt đẹp của văn hóa nước ngoài. Làm sao cho nền văn hóa mới phải sửa đổi được những thói xấu như tham nhũng, lười biếng, gian dối, phù hoa, xa xỉ, làm cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, tự cường, độc lập, để dân tộc ta là một dân tộc văn minh, thông thái”.

Trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ sáng 3-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên 6 vấn đề cấp bách hơn cả mà Chính phủ phải tập trung giải quyết để đưa nước nhà ra khỏi hiểm nguy. Một là giải quyết nạn đói. Hai là thanh toán nạn dốt. Ba là tổ chức tổng tuyển cử. Bốn là giáo dục lại nhân dân theo tinh thần cần, kiệm, liêm, chính. Năm là bỏ ngay các thứ thuế bóc lột vô nhân đạo. Sáu là thực hiện tự do tín ngưỡng, lương giáo đoàn kết.

Cùng các chủ trương trên, Người nêu lên các biện pháp quyết liệt. Như

với nạn dốt, Người nói: “Nạn dốt là một trong những phương pháp độc ác mà bọn thực dân dùng để cai trị chúng ta. Hơn 90% đồng bào chúng ta mù chữ... Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”. Người phát động chiến dịch chống giặc dốt, đẩy mạnh phong trào thanh toán nạn mù chữ và xây dựng nền giáo dục mới. Người ký các sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ, Hội đồng Cố vấn học chính để soạn thảo chương trình giáo dục mới. Ngày khai giảng đầu tiên trên đất nước Việt Nam độc lập, Người gửi thư cho học sinh với những lời thăm thiết: “Sau 80 năm trời nô lệ làm cho nước nhà bị yếu hèn, ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ đợi ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam ta có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”.

Chế độ thuộc địa phong kiến để lại biết bao tập tục, lề thói lạc hậu. Chủ tịch Hồ Chí Minh thành lập Ban Trung ương vận động Đời sống mới để tạo nên những con người mới với lối sống mới, thói quen mới, phong tục mới tiến bộ, bài trừ các hủ tục lạc hậu xấu xa. Năm 1947, khi cuộc kháng chiến toàn quốc đã diễn ra, tự tay Người viết tác phẩm *Đời*

sống mới. Theo Người: “Trong lúc kháng chiến cứu quốc chúng ta phải đồng thời kiến quốc. Thực hiện đời sống mới là một điều cần kíp cho công việc cứu quốc và kiến quốc... Nêu cao và thực hành Cần, Kiệm, Liêm, Chính tức là nhen lửa cho đời sống mới”.

Cùng thời gian này, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, nói rõ: “Nhận thấy cán bộ và đảng viên ta vì bận việc hành chính hoặc quân sự mà xao nhãng việc học tập, đó là một khuyết điểm rất to... Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt”.

Đây là hai tác phẩm rất thiết thực và quan trọng đối với việc xây dựng nền văn hóa mới.

Từ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương “kháng chiến hóa văn hóa” và “văn hóa hóa kháng chiến”. Đến năm 1951, trong thư gửi các họa sĩ nhân dịp triển lãm hội họa, Người lại nói rõ: “Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy”. Quan điểm chỉ đạo này hàm nghĩa nền văn hóa dân tộc phải mang tính chiến đấu, xác định trách nhiệm của văn nghệ sĩ phải như những chiến binh thực sự, như từ lâu Người từng nói: “Nay ở trong thơ nên có thép/ Nhà thơ cũng phải biết xung phong”. Trong 30 năm kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, giới văn nghệ sĩ nước ta đã vạch ra và xây dựng được một nền văn hóa nghệ thuật kháng chiến

ưu việt. Bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh là một mẫu mực. Các tác phẩm *Tuyên ngôn độc lập* năm 1945, *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* năm 1946, Báo cáo tại hội nghị chính trị đặc biệt năm 1964... đã thoát khỏi những khuôn khổ của văn kiện chính trị, trở thành những áng hùng văn hùng hực tinh thần chiến đấu của dân tộc bất khuất, sống mãi với thời gian. Nhiều bài thơ của Người, sáng tác trong nhiều bối cảnh khác nhau nhưng đều mang âm hưởng sâu sắc tâm hồn nghệ sĩ, có giá trị nghệ thuật điêu luyện dù viết bằng chữ Việt hoặc chữ Hán. Có thể kể: *Thương sơn, Cảnh khuya, Thu dạ, Nguyên tiêu, Báo tiếp*...

Quá trình xây dựng nền văn hóa mới cho dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng sự nghiệp trồng người mà nhiều lần Người từng nói: “Vi lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”. Cốt lõi con người mới là Cần, Kiệm, Liêm, Chính. Sau khi giành được độc lập dân tộc, bắt tay xây dựng chủ nghĩa xã hội cần có con người chủ nghĩa xã hội với nhiều phẩm chất cần thiết: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo... Những phẩm chất đó góp phần hình thành bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam. Nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc là một trong tám đặc trưng của mô hình chủ nghĩa xã hội được đề ra trong Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội của Đảng □

Chi bộ Ban Truyền thông Tổng Công ty Điện lực Miền Nam CÓ NHIỀU GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

LÂM HOÀNG PHƯỚC

Chi bộ Ban Truyền thông trực thuộc Đảng bộ Cơ quan Tổng Công ty Điện lực Miền Nam gồm 7 đảng viên/ 7 cán bộ nhân viên, với nhiệm vụ là lãnh đạo công tác tham mưu trong hoạt động truyền thông, chuyển tải các thông tin, kết quả hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh đến cộng đồng, các cơ sở, tổ chức sử dụng điện tại 21 tỉnh, thành phố phía Nam về hoạt động phục vụ điện của Tổng Công ty và của ngành điện. Đồng thời, Chi bộ còn lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực cung cấp, phục vụ điện.

Trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị, Chi ủy đã tham mưu với Đảng ủy Cơ quan Tổng Công ty xây dựng chương trình hoạt động chi bộ gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, triển khai đến tất cả đảng viên. Đồng thời, quán triệt, tuyên truyền phổ biến đến đảng viên những nội dung cơ bản chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh qua hệ thống email để thuận tiện học tập, tham khảo; tổ chức sinh hoạt chuyên đề thảo luận các nội dung và giải pháp thực

hiện gắn với nhiệm vụ chính trị của đơn vị gồm: phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; xây dựng văn hóa doanh nghiệp gắn liền với mục tiêu nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh; truyền thông vận động nguồn lực của cộng đồng; phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, luôn gắn chặt lý luận với thực tiễn và phong cách làm việc dân chủ, khoa học, kỷ lưỡng, cụ thể, tới nơi, tới chốn... gắn kết với chức năng truyền thông của đơn vị.

Chi bộ luôn đề cao ý thức trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu; phát huy dân chủ trong bàn bạc, thảo luận đề ra các giải pháp tích cực trong quản lý, điều hành; ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, cải tiến nâng cao năng lực tham mưu điều hành, thực hành tiết kiệm, ngăn chặn tình trạng lãng phí, tiêu cực, tạo bầu không khí dân chủ; giữ vững sự đoàn kết nội bộ, góp phần xây dựng đơn vị ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Trong sinh hoạt hàng tháng, Chi bộ thông tin các tài liệu tuyên truyền của cấp ủy cấp trên và các gương tập thể, cá nhân điển hình về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phổ

biến đến cán bộ, đảng viên; trích dẫn từ các tin bài trên trang web của Tổng Công ty ở chuyên mục “Gương điển hình” (do các đơn vị thuộc Tổng Công ty cung cấp) để gắn kết hình ảnh thực tiễn trong ngành; qua đó, từng đảng viên chi bộ nhận thức về yêu cầu và xác định các mặt cần phát huy, cần hoàn thiện trong công tác, phong cách, lối sống; xác định ứng dụng thực tế trong hoạt động tuyên truyền theo chức năng của đơn vị.

Chi bộ gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với công tác đánh giá, nhận xét cán bộ, đảng viên trong sinh hoạt định kỳ hằng tháng và hằng năm. Chi bộ đã xây dựng bảng phân công nhiệm vụ, chi tiết về nhiệm vụ chung, nhiệm vụ đối với từng chức danh công tác; xác định các chỉ tiêu đánh giá hằng tháng qua bảng chấm KPI (ngoài tiêu chí hoàn thành công tác chuyên môn, có tiêu chí về tinh thần thái độ công tác và chấp hành nội quy), lượng hóa điểm chấm hằng tháng, lũy kế đánh giá hoàn thành nhiệm vụ cả năm, minh bạch trong bình chọn danh hiệu cá nhân cả năm, đảm bảo đoàn kết và thi đua trong nội bộ đơn vị. Các đảng viên đã nghiêm túc tuân thủ nội quy cơ quan, đảm bảo quy định trong phát ngôn, thực hiện đúng quy định về sinh hoạt của đảng viên tại nơi cư trú...

Chi ủy đã tham mưu lãnh đạo Tổng Công ty về hoạt động truyền thông định hướng theo mục tiêu xây dựng doanh nghiệp trách nhiệm xã hội, đó là trách

nhiệm trong hoạt động cung cấp điện, với người dùng điện; trách nhiệm về bảo vệ môi trường; trách nhiệm với người lao động và trách nhiệm chung với cộng đồng.

Trong công tác truyền thông năm 2019, Chi ủy tham mưu Tổng Công ty phối hợp cùng các tổ chức truyền thông Trung ương và địa phương đưa tin 1.362 tin, bài viết phủ rộng trên địa bàn cả nước về hoạt động đảm bảo nhu cầu sử dụng điện tại 21 tỉnh thành; đầu tư các công trình điện vượt biển đến các đảo xa, phục vụ phát triển kinh tế biển đảo. Trong đó, Ban đã thực hiện công tác truyền thông chương trình hỗ trợ nhà tình nghĩa (năm 2019, Tổng Công ty hỗ trợ xây dựng 270 căn nhà tại 21 tỉnh thành phía Nam, giá trị 50 triệu đồng/căn với tổng kinh phí hỗ trợ là 13,5 tỉ đồng), hỗ trợ chăm sóc 40 mẹ Việt Nam Anh hùng, tổ chức thăm, hỗ trợ gia đình thương binh - liệt sĩ, hộ nghèo, học sinh nghèo hiếu học ở các địa phương, hỗ trợ thi công công trình thấp sáng đường quê, trị giá hơn 12 tỉ đồng... Ban đã tham mưu lãnh đạo vận động người lao động toàn Tổng Công ty đóng góp hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và người dân khu vực ảnh hưởng do hạn mặn tại các tỉnh thành hơn 5 tỉ đồng...

Bên cạnh đó, Ban Truyền thông phát động các đơn vị xây dựng hơn 200 video clip hướng dẫn phong cách giao tiếp, ứng xử, các hoạt động thể hiện đặc trưng văn hóa doanh nghiệp, tác phong chuyên nghiệp, nhân văn, với các dịch vụ điện ngày càng tốt hơn, đem lại sự



*Tổng Công ty
Điện lực
Miền Nam tặng
máy lọc nước
cho người dân
vùng hạn mặn
xã Gia Thuận,
huyện
Gò Công Đông,
tỉnh
Tiền Giang,
tháng 3-2020.
Ảnh: ĐL.*

hài lòng cho người sử dụng điện... Trong năm 2019, qua điều tra của tư vấn độc lập, kết quả mức độ hài lòng của người dùng điện đối với Tổng Công ty là 8,26 điểm, tăng 0,26 điểm so với năm 2017; 31 kỹ sư được trao Chứng chỉ Kỹ sư chuyên nghiệp ASEAN; cán bộ, người lao động Tổng Công ty đã tham gia đóng góp 2,2 tỉ đồng hỗ trợ xây dựng 41 “mái ấm Công đoàn” cho người lao động còn gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống; hoạt động truyền thông đạt hiệu quả cao từ chương trình “mỗi cán bộ nhân viên là một tuyên truyền viên”.

Trong phong trào thi đua “Lao động giỏi - Lao động sáng tạo”, đảng viên của Chi bộ đã sáng tạo các phương thức truyền thông ngày càng hiệu quả hơn với việc ứng dụng truyền thông kỹ thuật số, phát huy sáng kiến cải tiến; trong đó, có 2 đề tài cấp Tập đoàn (đề tài “Hỗ trợ tư vấn phát triển hệ thống điện mặt trời áp mái

khu vực phía Nam” và “Hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa tại 21 tỉnh thành phía Nam năm 2019”). Công tác truyền thông đã góp phần vận động được 10.570 khách hàng tham gia lắp đặt hệ thống điện mặt trời trên mái nhà, bổ sung công suất nguồn hệ thống điện 180.000 kWp với giá trị đầu tư lên đến 3.400 tỉ đồng, tăng sản lượng 66,6 triệu kWh/năm, nâng cao hiệu quả ổn định cung cấp điện.

Ngoài ra, Ban còn có 4 sáng kiến cấp Tổng Công ty gồm: “Phần mềm quản lý hợp tác truyền thông” (làm lợi 279 triệu đồng/năm), “Người quản lý” (ứng dụng công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp quản lý hiệu quả sử dụng điện từ xa), “Chương trình quản lý hiệu quả văn hóa doanh nghiệp” và “Chương trình Giám sát công việc” tạo công cụ hiệu quả trong hoạt động và giám sát hoạt động điều hành của Tổng Công ty, giám sát tiến trình xây dựng văn

(Xem tiếp trang 71)

CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ VỀ ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC XUẤT BẢN, PHÁT HÀNH VÀ NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP SÁCH LÝ LUẬN, CHÍNH TRỊ^(*)

1. Sau hơn 15 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 27-1-2003 của Ban Bí thư khóa IX, công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Nội dung, hình thức, cơ cấu, thể loại sách ngày càng phong phú. Phương thức, cơ chế hoạt động và quản lý công tác xuất bản, phát hành đã được đổi mới. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ làm công tác biên tập, xuất bản, phát hành từng bước được nâng cao. Những tiến bộ đó đã đáp ứng tốt hơn nhu cầu về sách lý luận, chính trị của cán bộ, đảng viên, nhân dân và góp phần tích cực tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác những quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch; nâng cao nhận thức chính trị, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước.

Tuy nhiên, chất lượng chính trị, khoa học, tính thực tiễn, tính chiến đấu, tính thuyết phục và hấp dẫn của sách lý luận, chính trị còn hạn chế, chưa có nhiều đầu sách hay, có giá trị cao về lý luận và thực tiễn. Số lượng sách bình quân theo đầu người còn thấp, cơ

cấu sách chưa hợp lý. Phương thức xuất bản còn nhiều bất cập, việc xuất bản điện tử chưa được quan tâm đúng mức. Công tác rà soát, quy hoạch chưa kịp thời, quyết liệt; nhiều nhà xuất bản còn chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ. Tiềm lực của các nhà xuất bản còn hạn chế cả về cơ sở vật chất, công nghệ và vốn. Bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập, xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị còn hạn chế. Đội ngũ nghiên cứu lý luận, chính trị còn thiếu, chưa có nhiều chuyên gia có trình độ cao về biên soạn sách lý luận, chính trị, nhất là trong tổng kết sự nghiệp đổi mới và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Công tác phát hành chậm đổi mới.

Những hạn chế, yếu kém nói trên là do hoạt động xuất bản, phát hành sách lý luận chính trị chưa nhận được sự quan tâm đúng mức và đầu tư tương xứng. Một số tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan chủ quản của các nhà xuất bản chưa nhận thức sâu sắc về vai trò, tầm quan trọng của sách lý luận, chính trị. Việc mua, đọc, nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị của không ít cơ sở, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên chưa được chú trọng. Cơ chế, chính sách cho hoạt động xuất bản sách lý luận, chính trị còn nhiều bất cập,

^(*) Trích Chỉ thị số 44-CT/TW ngày 16-4-2020 của Ban Bí thư “Về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị”.

thiếu đồng bộ, còn chậm trong việc thể chế hóa chủ trương, định hướng của Đảng. Mô hình tổ chức, hoạt động, quy mô của các nhà xuất bản và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, biên tập viên về lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức quản lý còn chưa thực sự phù hợp.

2. Để đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị, Ban Bí thư yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ và đoàn thể nhân dân các cấp tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ chủ yếu sau:

2.1. Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của sách lý luận, chính trị trong việc tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự nghiệp đổi mới đất nước; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch.

2.2. Cần xác định nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị là nhiệm vụ thường xuyên của cán bộ, đảng viên, là một trong những hoạt động chính trong sinh hoạt định kỳ của tổ chức cơ sở đảng. Khuyến khích phát triển phong trào đọc, nghiên cứu, học tập sách, trong đó có sách lý luận, chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm giáo dục, nâng cao trình độ lý luận cho cán bộ, đảng viên, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới; đấu tranh phòng, chống suy

thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

2.3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị:

- Các cấp ủy đảng, các ngành, cơ quan liên quan, cơ quan chủ quản chỉ đạo các nhà xuất bản hoạt động trên cơ sở xác định chương trình hành động, đề án xuất bản sách hằng năm và chiến lược xuất bản sách.

- Nâng cao chất lượng chính trị, khoa học, tính thực tiễn, tính chiến đấu của sách lý luận, chính trị, đáp ứng yêu cầu của công tác tư tưởng trong tình hình mới. Tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng sách lý luận chính trị, bảo đảm đa dạng về hình thức, phong phú về thể loại, nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

- Rà soát, sắp xếp hợp lý các nhà xuất bản có chức năng và đủ điều kiện xuất bản sách lý luận, chính trị, khắc phục tình trạng phân tán, chồng chéo và kém hiệu quả. Có sự phân công, phối hợp chặt chẽ giữa các nhà xuất bản và các cơ sở phát hành. Kịp thời xử lý nghiêm sai phạm trong hoạt động xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị.

- Đổi mới công tác biên soạn, biên tập, hoạt động xuất bản, in, phát hành sách lý luận, chính trị phù hợp với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Chuyển đổi loại hình hoạt động của nhà xuất bản phù hợp với thực tế, đúng với chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và quy định pháp luật. Có chính sách ưu tiên, ưu đãi nhằm thu hút đội ngũ cộng tác viên là các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý

có kinh nghiệm... tham gia viết, biên soạn, biên dịch sách lý luận, chính trị.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra việc khai thác, sử dụng sách lý luận, chính trị trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xuất bản sách phục vụ nhiệm vụ chính trị, an ninh - quốc phòng, thông tin đối ngoại; sách nghiên cứu, tuyên truyền về biển, đảo; sách cho người Việt Nam ở nước ngoài; sách phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo... Quy định trách nhiệm các thư viện mua sách lý luận, chính trị.

- Nghiên cứu, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật; có cơ chế, chính sách đặc thù, khuyến khích, ưu tiên và bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị. Duy trì chính sách đặt hàng xuất bản phẩm, hỗ trợ giá bán sách lý luận, chính trị, cấp phát sách lý luận, chính trị thiết yếu cho cơ sở. Đầu tư hợp lý cho ngành xuất bản tham gia triển lãm, hội chợ sách quốc tế ở trong và ngoài nước; cấp kinh phí dịch những cuốn sách, bộ sách có giá trị ra tiếng nước ngoài để phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

- Thực hiện xã hội hóa, liên kết giữa nhà xuất bản với các tổ chức, kể cả các tổ chức nước ngoài được phép hoạt động ở Việt Nam..., trong hoạt động in và phát hành sách lý luận, chính trị theo đúng quy định của pháp luật.

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin cho các nhà xuất bản, cơ sở phát hành sách lý luận, chính trị. Đa dạng hóa các thể loại sách và phương

thức xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị, đặc biệt là xuất bản sách điện tử và phát hành sách trên mạng internet. Tăng cường công tác tuyên truyền, giới thiệu sách lý luận, chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng internet và đội ngũ tuyên truyền các cấp. Mở rộng giao lưu hợp tác, trao đổi xuất bản phẩm, kinh nghiệm với các nhà xuất bản nước ngoài. Triển khai cơ sở dữ liệu quốc gia về sách lý luận, chính trị thống nhất trong cả nước; cung cấp dịch vụ khai thác nội dung thông tin sách lý luận, chính trị trên internet.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác biên soạn, biên tập, xuất bản, phát hành, cán bộ lãnh đạo, quản lý xuất bản sách lý luận, chính trị có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn cao. Đổi mới, hiện đại hóa chương trình đào tạo, trong đó đặc biệt chú trọng đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ biên tập, xuất bản; có chính sách tuyển chọn, đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ làm công tác biên tập, xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới.

- Xây dựng Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật trở thành trung tâm xuất bản, phát hành sách lý luận, chính trị; giữ vai trò nòng cốt, phối hợp với các cơ quan liên quan về xuất bản sách lý luận, chính trị.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng có kế hoạch quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị... □

KẾT LUẬN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XI^(*)

Để tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 33-NQ/TW, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ và đoàn thể các cấp quyết tâm thực hiện có hiệu quả, tạo chuyển biến sâu sắc, toàn diện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Nghị quyết. Đồng thời, quan tâm những nội dung sau:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của văn hóa trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xác định rõ xây dựng và phát triển văn hóa, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Chú trọng tính đặc thù của văn hóa, vừa bảo đảm để văn hóa, văn học, nghệ thuật phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa bảo đảm tự do sáng tạo của cá nhân trên cơ sở phát huy tính tự giác cao với mục đích đúng đắn. Khắc phục tình

trạng buông lỏng sự lãnh đạo hoặc mất dân chủ, hạn chế tự do sáng tạo. Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thể chế hóa chủ trương của Đảng đối với cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Đẩy nhanh việc cụ thể hóa chủ trương, quan điểm của Đảng thành chương trình, đề án cụ thể, sát thực tiễn. Rà soát, hoàn thiện các văn bản pháp luật, quản lý hiện hành có liên quan; sửa đổi, bổ sung những nội dung không còn phù hợp. Tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo và quản lý đối với sự nghiệp phát triển văn hóa, xác định rõ những chiến lược và giải pháp lãnh đạo, quản lý phù hợp với từng đối tượng, lĩnh vực và địa bàn cụ thể. Tăng cường các nguồn lực cho phát triển văn hóa, tương xứng với tăng trưởng kinh tế. Ưu tiên đầu tư một số cơ sở đào tạo trọng điểm, chất lượng cao và một số ngành công nghiệp văn hóa chủ đạo, có khả năng dẫn dắt các hoạt động văn hóa. Coi trọng hơn nữa công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, những người làm công tác văn hóa, nghệ thuật.

^(*) Trích Kết luận 76-KL/TW ngày 4-6-2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

3. Tập trung xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. Khắc phục hoàn thiện việc xây dựng hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học vào việc xây dựng con người Việt Nam có thể giới quan khoa học, có nhân cách, lối sống đẹp với các đặc tính cơ bản “yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo”. Tăng cường giáo dục thẩm mỹ, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng xã hội cho các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh niên, thiếu niên. Xây dựng lối sống tuân thủ pháp luật, tôn trọng đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, “đền ơn đáp nghĩa”, “tương thân tương ái”. Khẳng định, tôn vinh, nhân rộng các giá trị tốt đẹp, nhân văn. Chấn chỉnh kịp thời việc lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo để truyền bá tư tưởng duy tâm thần bí, thực hành mê tín dị đoan, gây mất an ninh trật tự. Đấu tranh loại trừ các sản phẩm văn hóa độc hại, các hành vi tiêu cực, cơ hội, vi phạm pháp luật, truyền bá tư tưởng sai trái, lối sống thực dụng, trái thuần phong mỹ tục của dân tộc, ảnh hưởng xấu đến xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

4. Đẩy mạnh xây dựng môi trường và đời sống văn hóa lành mạnh, gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Có cơ chế phối hợp chặt chẽ hơn giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Đề cao vai trò, trách nhiệm và các

giá trị văn hóa tốt đẹp của gia đình trong việc nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ thanh thiếu nhi, cùng với nhà trường giáo dục, hình thành nhân cách, đạo đức trong sáng và kỹ năng ứng xử xã hội văn minh. Xây dựng ý thức bảo vệ môi trường, gìn giữ, ứng xử đúng đắn với môi trường vì mục tiêu phát triển bền vững đất nước. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng nếp sống văn hóa tiến bộ, văn minh. Huy động nguồn lực của mọi tầng lớp xã hội đầu tư và tổ chức đời sống văn hóa, góp phần thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền, các tầng lớp trong xã hội.

5. Tăng cường xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế. Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Coi trọng xây dựng văn hóa từ trong Đảng, trong bộ máy nhà nước. Đẩy mạnh việc “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là với cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ những người làm công tác giáo dục, văn nghệ sĩ và cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa, lãnh đạo doanh nghiệp và những người có tầm ảnh hưởng quan trọng trong cộng đồng và xã hội. Chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hệ thống chính trị và

xã hội. Chú trọng yếu tố văn hóa và con người trong phát triển kinh tế. Đẩy mạnh việc triển khai xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tinh thần khởi nghiệp, xây dựng đội ngũ doanh nhân giỏi, kinh doanh đúng pháp luật, đóng góp có trách nhiệm cho cộng đồng và xã hội.

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa. Xử lý hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững ở các địa phương, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam. Chú trọng thực hiện các chương trình phục hồi, bảo tồn một số loại hình nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một; giữ gìn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số, các giá trị văn hóa trong tôn giáo, tín ngưỡng. Tạo điều kiện, khuyến khích sự tìm tòi, sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ để có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật. Đổi mới phương thức hoạt động của các hội văn học, nghệ thuật, nâng cao tính chuyên nghiệp; đồng thời phát triển sâu rộng văn học, nghệ thuật quần chúng. Đầu tư nhiều hơn cho hoạt động nghiên cứu lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật, từng bước hoàn thiện hệ thống lý luận văn học, nghệ thuật Việt Nam. Tập trung thực hiện quy hoạch và quản lý báo chí toàn quốc. Phát huy vai trò của báo chí, nâng cao hiệu quả hoạt động của các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt trên môi trường mạng internet.

7. Tăng cường bảo hộ quyền tác giả, phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với

xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa. Tạo nhận thức sâu sắc của toàn xã hội về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa. Phát huy mặt tích cực của cơ chế thị trường; tăng cường và đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư để phát triển công nghiệp văn hóa. Có giải pháp đồng bộ, tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách khuyến khích hoạt động sáng tạo, thu hút đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, tạo thuận lợi để xây dựng, phát triển thị trường văn hóa và các ngành công nghiệp văn hóa. Nâng cao hiệu quả việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.

8. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và truyền bá văn hóa Việt Nam ra thế giới. Mở rộng giao lưu, hợp tác văn hóa với các nước; đa dạng hóa các hình thức văn hóa đối ngoại, đưa các quan hệ quốc tế về văn hóa đi vào chiều sâu. Tạo điều kiện thuận lợi để người Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức quốc tế đầu tư trí tuệ, nguồn lực, tham gia phát triển văn hóa, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam. Tăng cường các chương trình dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài ở Việt Nam. Chọn lọc, tiếp thu kinh nghiệm tốt, phù hợp của các nước trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực, mặt trái của toàn cầu hóa về văn hóa □

Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh

KIẾN ĐỊNH CHỦ NGHĨA MARX - LENIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH LÀ NHIỆM VỤ HÀNG ĐẦU TRONG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG - LÝ LUẬN

PHAN NGUYỄN NHƯ KHUÊ^(*)

45 năm qua, Đảng bộ TP.HCM đã vượt qua biết bao thăng trầm, khó khăn, thử thách trong quá trình lãnh đạo nhân dân thành phố giành lấy những thắng lợi to lớn có ý nghĩa lịch sử, đóng góp vào sự nghiệp chung của cách mạng dân tộc.

Thời kỳ trước đổi mới đất nước (1975 - 1985), Đảng bộ thành phố đã phát huy truyền thống cách mạng trong hai cuộc kháng chiến, tiếp tục thực hiện sứ mệnh lãnh đạo nhân dân thành phố khắc phục hậu quả và hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh hết sức khó khăn, thử thách. Đứng trước những thử thách đó, Đảng bộ thành phố đã chú ý nắm vững hệ tư tưởng chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, bám sát điều kiện thực tiễn, đồng thời, phát huy tinh thần năng động, sáng tạo để tìm ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn, khôi phục sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống.

Trên cơ sở đó, Đảng bộ thành phố đã từng bước có những thử nghiệm, những bước đột phá, mạnh dạn “cởi trói” về cơ chế giúp sản xuất “bung ra”, tạo động lực thúc đẩy kinh tế phát triển với những mô hình nổi bật. Chính vì vậy, dù đối mặt với rất nhiều trở lực, nền kinh tế của thành phố đã có những bước chuyển biến lớn, mang

tính đột phá, góp phần ổn định xã hội và phát triển, tạo niềm tin trong quần chúng nhân dân. Những thành quả trên đã góp phần đúc kết thành cơ sở thực tiễn quan trọng để Đảng quyết tâm thực hiện đường lối đổi mới đất nước kể từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (tháng 12-1986).

Thời kỳ đổi mới đất nước đến nay (1986 - 2020), Đảng bộ và nhân dân TP.HCM đã không ngừng phát huy truyền thống năng động, sáng tạo để góp phần nhiều hơn nữa vào sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước, xứng đáng vai trò là đầu tàu, động lực, có sức thu hút và sức lan tỏa lớn của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có vị trí chính trị quan trọng của cả nước. Là một trong những địa phương đi đầu trong công cuộc đổi mới, Đảng bộ thành phố đã thể hiện bản lĩnh chính trị trong việc vượt qua những rào cản, những biến động trong nước và quốc tế có ảnh hưởng lớn. Đứng trước thời cơ lẫn thách thức của thời đại mới, trên cơ sở phát huy truyền thống cách mạng hào hùng, kinh nghiệm lãnh

(*) Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy TP.HCM.

đạo chính trị qua các thời kỳ cách mạng, Đảng bộ thành phố đã lãnh đạo toàn dân, toàn quân tiến lên giành lấy những thắng lợi vượt bậc bước đầu của công cuộc đổi mới như: không ngừng giữ vững ổn định chính trị trong hoàn cảnh thành phố có nhiều biến động phức tạp; đi đầu trong công cuộc đổi mới, thể hiện sự nhạy bén của thành phố đối với chủ trương phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, góp phần đẩy lùi khủng hoảng kinh tế, xã hội và tạo nền tảng để Trung ương nghiên cứu hoàn thiện đường lối đổi mới của Đảng - về vấn đề hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế không ngừng, phát triển văn hóa, xã hội, cải thiện đời sống nhân dân...

Đảng bộ thành phố xác định một trong những nguyên nhân quan trọng hàng đầu đạt được thành tựu như trên là do đã làm tốt công tác chính trị - tư tưởng, chủ yếu ở *sự kiên định về học thuyết Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động* theo tinh thần chung của Đảng Cộng sản Việt Nam và đúc kết từ kinh nghiệm lãnh đạo cách mạng của Đảng bộ. Theo đó, càng đối mặt với những thử thách, Đảng bộ thành phố càng chú ý làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, lý luận; không ngừng tổ chức cho toàn thể cán bộ, đảng viên học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ nhận thức lý luận Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt các nghị quyết của Đảng về việc phê phán, khắc phục những nhận thức mơ hồ, lệch lạc về quan điểm chính trị, sự dao động về mục tiêu và con đường xã hội chủ nghĩa; kiên quyết đấu tranh vạch trần bản chất phản động của

bọn cơ hội, phê phán những quan điểm và hành động trái với đường lối, chính sách của Đảng, nhằm bảo đảm sự nhất trí cao về tư tưởng - chính trị, thực hiện đúng đắn đường lối chính sách của Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên; đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt của tổ chức đảng, cơ quan, đoàn thể, trở thành công việc thường xuyên, hàng ngày của mỗi cơ quan, đơn vị, là trách nhiệm cụ thể, thiết thực của mỗi cá nhân, nhất là người đứng đầu...

Quá trình lịch sử gần 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới (1986 - 2020), Đảng bộ TP.HCM giữ vai trò lãnh đạo, phát triển thành phố theo con đường cách mạng mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn, đã toát lên bài học sâu sắc về việc kiên định nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng bộ là chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Qua đó, có thể đúc kết các bài học kinh nghiệm sau đây:

Một là, Đảng bộ thành phố phải không ngừng nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của việc kiên định chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong toàn bộ công tác tư tưởng - lý luận.

Đảng bộ thành phố phải luôn chú trọng và đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng lập trường chính trị vững chắc, niềm tin vào lý tưởng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng, lãnh đạo của toàn thể cán bộ, đảng viên. Việc nâng

cao nhận thức, trách nhiệm đối với công tác tư tưởng, lý luận, đặc biệt là việc kiên định chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh không thể dừng lại ở những chỉ thị, nghị quyết, lời nói suông mà phải được triển khai một cách đồng bộ, trên tất cả các mặt công tác của Đảng bộ. Trong quá trình đó, phải đề cao trách nhiệm của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị các cấp, trước hết là người đứng đầu phải có kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo và thường xuyên quan tâm đến công tác tư tưởng, lý luận...

Hai là, Đảng bộ thành phố không ngừng tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho phù hợp với sự chuyển biến của thực tiễn phát triển thành phố.

Đảng bộ thành phố không ngừng nghiên cứu, vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng của Hồ Chí Minh trong tình hình mới, học tập kinh nghiệm, cách làm hay của các địa phương trong việc vận dụng chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tiếp thu có chọn lọc thành tựu tiến bộ của nhân loại. Thời gian tới, cần tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 9-10-2014 của Bộ Chính trị khóa XI “Về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030” để triển khai nghiên cứu lý luận, Quy định số 285-QĐ/TW ngày 25-4-2015 của Bộ Chính trị khóa XI “Về dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị trong các cơ quan đảng, nhà nước”, tạo môi trường khuyến khích sáng tạo trong hoạt động nghiên cứu lý luận chính trị và tôn trọng, tiếp thu, sử dụng kết quả tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, Nghị quyết

35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị khóa XII “Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”, Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 9-2-2018 của Ban Bí thư khóa XII “Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”... Tăng cường công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, đề có phương hướng vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với yêu cầu của thực tiễn phát triển thành phố.

Ba là, Đảng bộ thành phố đấu tranh kiên quyết với mọi âm mưu, thủ đoạn, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thời gian qua, Đảng bộ thành phố đã nhận định rõ tình hình, xác lập những giải pháp đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch một cách có hiệu quả. Ban Thường vụ Thành ủy (khóa IX) đã xây dựng và triển khai Đề án số 02-ĐA/TU ngày 24-3-2014 “Về phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Đảng bộ thành phố và phản bác các quan điểm sai trái”; Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 29-12-2016 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đảng bộ thành phố chú trọng công tác củng cố, kiện toàn, xây dựng Ban Chỉ

đạo 35, xây dựng lực lượng đấu tranh ở các cấp, ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo 35 Thành ủy; các quận ủy, huyện ủy và đảng ủy trực cấp trên cơ sở thành lập ban chỉ đạo 35 và tổ chức hoạt động ngày càng có hiệu quả. Đảng bộ thành phố cũng chú ý thực hiện có hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, tạo sự thống nhất ý chí và hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên về đấu tranh phản bác quan điểm sai trái; lãnh đạo công tác nắm tình hình thông tin, xây dựng và phát triển hệ thống trang mạng xã hội, trang tin điện tử của thành phố và cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái; xây dựng cơ chế cung cấp thông tin, trao đổi, đối thoại, giáo dục, thuyết phục đối với những cán bộ, đảng viên bức xúc do thiếu thông tin, có những nhận thức, quan điểm khác nhau liên quan đến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước...

Bốn là, Đảng bộ thành phố phát huy vai trò nêu gương trong việc kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong quá trình thực hiện biện pháp nêu gương, Ban Thường vụ Thành ủy xác định cụ thể đối tượng, nội dung nêu gương theo Quy định số 101-QĐ/TW ngày 7-6-2012 của Ban Bí thư khóa XI “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”, Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19-12-2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên” và Quy định

số 08-QĐi/TW ngày 25-10-2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”. Qua đó, cấp ủy, cán bộ, đảng viên, nhất là các đồng chí lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị nhận thức rõ vai trò và thể hiện trách nhiệm nêu gương, đi đầu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên nghiêm túc xây dựng kế hoạch, tự giác đăng ký những nội dung làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với chức năng nhiệm vụ của bản thân, định kỳ báo cáo kết quả cho chi bộ, cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi công tác, sinh hoạt; chi bộ thực hiện việc theo dõi và giúp đỡ cán bộ, đảng viên thực hiện theo nội dung đăng ký và góp ý của chi bộ; xem đây là một trong những tiêu chí quan trọng trong đánh giá cán bộ hàng năm.

Kiên định và phát triển, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã góp phần quan trọng ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ thành phố. Qua hơn 30 năm cùng cả nước thực hiện đường lối đổi mới, Đảng bộ và nhân dân TP.HCM đã đạt được thành tựu hết sức quan trọng, từ đó đã tạo được niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng nói chung và Đảng bộ nói riêng □

Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, ĐỊNH HƯỚNG DƯ LUẬN XÃ HỘI GÓP PHẦN TẠO SỰ ĐỒNG THUẬN TRONG NHÂN DÂN

HỒ THỦY

Công tác tuyên truyền, định hướng và xử lý kịp thời các vấn đề mà dư luận xã hội quan tâm, cũng như việc huy động sức mạnh của dư luận xã hội phục vụ cho các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa, kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước, và đặc biệt đối với một đô thị lớn như TP.HCM.

Với vị trí là một đô thị đặc biệt, TP.HCM có sức thu hút lớn và được nhiều người lựa chọn để kỳ vọng, đặt nền tảng tương lai cho công việc, học hành, sự nghiệp... Điều này đặt ra nhiều điều kiện phát triển cho thành phố nhưng đồng thời cũng nảy sinh rất nhiều vấn đề mà thành phố cần phải đối diện và giải quyết, trong đó phải kể đến xu thế đòi hỏi phải công khai, minh bạch, mở rộng dân chủ. Bối cảnh này đòi hỏi cấp ủy các cấp phải đổi mới, sáng tạo không ngừng trong công tác tư tưởng, tuyên giáo nói chung và công tác tuyên truyền, nghiên cứu dư luận xã hội nói riêng nhằm đáp ứng được nhu cầu ngày một cao từ thực tiễn cuộc sống. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng tuyên truyền được cấp ủy các cấp ngày càng coi trọng, tập trung chỉ đạo sâu sát, kịp thời.

Công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt, triển khai các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước không ngừng đổi mới theo hướng chủ động, sáng tạo, hiệu quả; cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân tích

cực thực hiện. Công tác tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử quan trọng; tuyên truyền các nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế - văn hóa xã hội; tuyên truyền quốc phòng - an ninh, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai dịch bệnh... có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức tạo sức lan tỏa trên địa bàn thành phố.

Công tác nghiên cứu, nắm bắt dư luận xã hội ngày càng nhận được nhiều sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy, chính quyền các cấp. Nhờ việc chú trọng nắm bắt tình hình, hầu hết các cấp ủy, chính quyền đã kịp thời giải quyết những vấn đề mà dư luận cán bộ đảng viên, quần chúng nhân dân đặt ra, tạo được niềm tin của đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội ngày càng hoạt động có hiệu quả; mạng lưới cộng tác viên được xây dựng, củng cố thường xuyên, liên tục. Qua việc tổ chức mạng lưới cộng tác viên đã hình thành một hệ thống chặt chẽ từ thành phố tới cơ sở, có quy chế hoạt động cụ thể, từ đó nâng cao chất lượng hoạt động của công tác dư luận

xã hội. Công tác tập huấn nghiệp vụ được các địa phương, đơn vị đặc biệt quan tâm, đầu tư thực hiện. Nhiều đơn vị thực hiện định kỳ theo quý, tổ chức tập huấn đến lực lượng cộng tác viên cấp phường, xã. Một số đơn vị kết hợp tổ chức đến địa phương, đơn vị khác trao đổi, học tập kinh nghiệm và tập huấn công tác nghiên cứu dư luận xã hội, từ đó, giúp lực lượng cộng tác viên tích lũy thêm kiến thức lý luận và thực tiễn từ mô hình, giải pháp của đơn vị bạn. Hiện nay, đa số cán bộ làm công tác dư luận xã hội, cộng tác viên dư luận xã hội tại cơ sở đều nắm được kiến thức cơ bản về nghiệp vụ dư luận xã hội, chất lượng các thông tin phản ánh nâng cao, hiệu quả hoạt động của cộng tác viên dư luận xã hội được cải thiện rõ nét.

Ngày 26-12-2015, Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành Hướng dẫn 167-HD/BTGTW về việc thực hiện Kết luận số 100-KL/TW của Ban Bí thư (khóa XI) về “Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội”, đã tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức của cấp ủy các cấp về tầm quan trọng của việc khảo sát, thăm dò dư luận xã hội đối với những vấn đề có tác động, ảnh hưởng lớn, rộng đến đời sống người dân; công tác khảo sát, điều tra, thăm dò dư luận xã hội ngày càng đảm bảo yếu tố khoa học, khách quan, chính xác nhằm phục vụ hiệu quả cho công tác tham mưu, định hướng, xử lý các vấn đề dư luận xã hội quan tâm, vướng mắc. Nhiều địa phương, đơn vị như quận 5, quận 10, Bình Thạnh, Tân Bình, huyện Bình Chánh, Nhà Bè... mỗi năm đều

có kế hoạch khảo sát, thăm dò dư luận xã hội định kỳ hàng quý gắn với những vấn đề “nóng”, nổi cộm tại địa phương như công tác giải tỏa, đền bù, phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”...

Ở cấp thành phố, trung bình hàng năm tổ chức 7 - 10 cuộc khảo sát, điều tra xã hội học nhằm kịp thời cung cấp số liệu giúp cơ quan lãnh đạo lượng giá kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách trên địa bàn. Đối với những sự kiện chính trị lớn, quan trọng như việc lấy ý kiến nhân dân về dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, Ban Tuyên giáo Thành ủy đã thực hiện 3.000 phiếu khảo sát trong vòng 2 tuần, trực tiếp đến các địa phương, đơn vị, gặp gỡ nhiều thành phần người dân để đánh giá về mức độ quan tâm, hiệu quả của công tác tuyên truyền, dự báo mức độ quan tâm của cử tri đối với các đại biểu ứng cử... Từ đó, đã có những tham mưu kịp thời, hiệu quả, chính xác đối với công tác tuyên truyền, định hướng tư tưởng, góp phần vào thành công chung của công tác bầu cử tại thành phố.

Ngoài ra, ứng dụng công nghệ thông tin, Ban Tuyên giáo Thành ủy còn triển khai khảo sát nhanh thông qua ứng dụng các ứng dụng OTT (Zalo, Viber, Messenger) và các trang fanpage, đáp ứng yêu cầu thu thập được một số lượng lớn người tham gia cung cấp thông tin trong một khoảng thời gian ngắn nhằm kịp thời cung cấp số liệu định lượng phục vụ cho công tác tham mưu đối với những vấn đề “nóng” mà dư luận quan tâm. Diễn hình như trong tình hình, diễn



*Ngày hội
tuyên truyền
Luật Giao
thông đường
bộ với chủ đề
“Nâng cao ý
thức văn hóa
an toàn giao
thông cho
trẻ em” của
quận Gò Vấp.
Ảnh: GV.*

biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, để kịp thời đánh giá về hiệu quả công tác tuyên truyền của thành phố, Ban Tuyên giáo Thành ủy đã triển khai khảo sát nhanh thu hút hơn 127.000 người tham gia cho ý kiến, kết quả khảo sát đã cho thấy hiệu quả của công tác tuyên truyền: 98,5% người tham gia trả lời bày tỏ thái độ quan tâm đối với tình hình dịch bệnh Covid-19; 69,1% người tham gia đánh giá các giải pháp mà thành phố thực hiện trong thời gian qua để kiểm soát, phòng, chống dịch Covid-19 rất kịp thời, hiệu quả và quyết liệt; 61% người tham gia trả lời hoàn toàn tin tưởng rằng thành phố sẽ không chế, kiểm soát được dịch bệnh, không để lây lan rộng trong cộng đồng trong thời gian tới; 99,3% người tham gia trả lời sẵn sàng hỗ trợ, hợp tác nếu thành phố buộc phải thực hiện những giải pháp nghiêm khắc, khắt khe hơn nhằm ngăn ngừa tình trạng dịch bệnh lây lan (khảo sát nhanh từ ngày 12 đến 14-4-2020 với sự tham gia của 127.803 người).

Những đóng góp hiệu quả trên lĩnh vực công tác tuyên giáo nói chung và công tác tuyên truyền, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội nói riêng đã góp phần giúp

TP.HCM giữ vững ổn định về an ninh chính trị; trật tự an toàn xã hội, là điểm đến thân thiện, an toàn của du khách quốc tế, trong nước; đời sống người dân ngày càng nâng cao, nhiều vấn đề bức xúc của người dân được chính quyền quan tâm, giải quyết, công tác chăm lo cho người dân luôn được các cấp ủy đảng quan tâm thực hiện với phương châm “không để ai bị bỏ lại phía sau”; tinh thần tương thân tương ái, những việc làm tử tế, những tấm gương người tốt việc tốt ngày càng nhiều tạo sự lan tỏa trong cộng đồng...; tất cả đã tạo nên một hình ảnh thành phố năng động, sáng tạo, văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

Có thể nói, công tác tuyên truyền, nắm bắt và định hướng dư luận xã hội từng bước được tiến hành có chiều sâu, kết quả cụ thể, mang tính định lượng cao. Thông qua sự tác động, ảnh hưởng qua lại lẫn nhau giữa công tác tuyên truyền và dư luận xã hội mà các địa phương, đơn vị xác định được các mặt làm được, chưa làm được cũng như tìm ra các giải pháp góp phần ổn định tình hình, tạo sự đồng thuận trong nhân dân. □

Bộ đội Biên phòng TP.HCM **MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN** **VỀ CHỦ QUYỀN BIÊN GIỚI, BIỂN, ĐẢO**

Thiếu tá NGUYỄN ĐỨC THẮNG

Bộ đội Biên phòng TP.HCM có nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới biển, cửa khẩu cảng thành phố với bờ biển dài 23,6 km, gồm các xã Long Hòa, Lý Nhơn, Thạnh An và thị trấn Cần Thạnh thuộc huyện Cần Giờ. Tuyến cửa khẩu cảng thành phố có chiều dài gần 150 km gồm 49 cảng với 74 cầu cảng và 90 cặp phao trên 2 luồng hàng hải neo đậu tàu từ cảng Nhà Rồng thuộc địa bàn quận 4 theo sông Sài Gòn, sông Nhà Bè, sông Đồng Nai qua các quận 1, 2, 4, 7, 9, đến cụm cảng Hiệp Phước thuộc huyện Nhà Bè; khu vực cảng Tổng hợp Bình Dương thuộc thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và cảng Nhơn Trạch thuộc huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Là lực lượng chuyên trách thực hiện nhiệm vụ công tác biên phòng ở khu vực biên giới biển và cửa khẩu cảng, Bộ đội Biên phòng TP.HCM đã quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc nghị quyết đại hội đảng các cấp, các chủ trương, quan điểm, nghị quyết của Đảng và Nhà nước; các chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, thông tri, hướng dẫn của Thành ủy, UBND thành phố về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng. Chủ động nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ biên phòng, phát hiện và xử lý kịp thời

các loại đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

Những năm qua, Đảng ủy - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng TP.HCM đã phát huy tốt vai trò của mình, tích cực làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân và của cả hệ thống chính trị, hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới biển và cửa khẩu cảng, kết hợp chặt chẽ giữa công tác biên phòng với tham gia phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí, cải thiện dân sinh, tạo động lực để xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh.

Một trong những nội dung mà Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng đặc biệt quan tâm và thực hiện rất hiệu quả, đó là làm tốt công tác tuyên truyền cho nhân dân về chủ quyền biên giới, biển, đảo. Hằng năm, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng thành phố xây dựng nghị quyết, Bộ Chỉ huy có kế hoạch về công tác vận động quần chúng và công tác tuyên truyền. Trên cơ sở đó đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị cơ sở xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện một cách chặt chẽ, nghiêm túc. Đơn vị đã tổ chức tuyên truyền tập trung cho quần chúng nhân dân khu vực biên giới biển một số văn bản pháp luật như Luật Biên giới quốc

gia, Luật Biển Việt Nam, một số quy định về xử lý người, phương tiện vi phạm chủ quyền vùng biển của các nước trong khu vực; một số vấn đề về bảo vệ tài nguyên, môi trường biển...; xây dựng 19 tủ sách pháp luật tại 4 xã, thị trấn khu vực biên giới biển của huyện Cần Giờ để phục vụ nhu cầu tìm hiểu pháp luật của công chức và Nhân dân. Đồng thời, tổ chức Ngày Pháp luật hằng năm với nội dung và hình thức phong phú, đa dạng như phổ biến tuyên truyền pháp luật, lồng ghép sinh hoạt với hội nghị đại đoàn kết dân tộc ở các khu dân cư, phát tờ rơi, tờ gấp, tổ chức các hội thi tìm hiểu về biên giới quốc gia và Bộ đội Biên phòng, xây dựng các tiểu phẩm tuyên truyền về pháp luật cho học sinh tại các trường học trên địa bàn...

Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền về chủ quyền biên giới, biển đảo trên các phương tiện thông tin đại chúng được Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố quan tâm và chỉ đạo thực hiện

đạt hiệu quả cao. Đơn vị có chuyên mục “Vì chủ quyền an ninh biên giới” phát sóng định kỳ hàng tháng trên kênh HTV9 của Đài Truyền hình TP.HCM; mỗi năm có trên 250 tin, bài, phóng sự phản ánh hoạt động của cán bộ, chiến sĩ và cấp ủy, chính quyền, nhân dân trong công tác bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia được đăng tải trên các báo đài Trung ương và địa phương...

Đặc biệt, thực hiện Chỉ thị 681-CT/ĐU ngày 8-10-2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ đội Biên phòng về việc phân công đảng viên đồn biên phòng phụ trách các hộ gia đình ở khu vực biên giới, Bộ đội Biên phòng thành phố đã phân công 46 đồng chí đảng viên các đồn biên phòng phụ trách 210 hộ gia đình để nắm tình hình địa bàn và vận động nhân dân chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương, thực hiện các phong trào và mô hình giúp dân phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.



*Lễ ký kết thực hiện phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới biển tại xã Lý Nhơn, huyện Cần Giờ.
Ảnh: BP.*

Những việc làm trên đã góp phần củng cố mối quan hệ đoàn kết quân dân, được nhân dân tin yêu, đùm bọc, tích cực cùng Bộ đội Biên phòng tham gia quản lý và bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tuyên truyền về chủ quyền biên giới, biển, đảo thời gian qua còn một số hạn chế, thiếu sót cần tập trung khắc phục. Chẳng hạn, việc phối hợp triển khai giữa các cơ quan, đơn vị trong tổ chức tuyên truyền và phổ biến thông tin về chủ quyền biên giới, biển, đảo có lúc, có nơi chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao, bị chi phối bởi các nội dung, hoạt động mang tính thời điểm, ngắn hạn; việc đánh giá, sơ kết, tổng kết công tác tuyên truyền riêng về các nội dung này còn hạn chế. Nội dung và hình thức tuyên truyền chưa thực sự phát huy hiệu quả, nhất là đối với các ngư dân có thời gian lao động trên biển dài ngày hiện vẫn khó tiếp cận. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của một số cán bộ làm công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về biên giới, biển, đảo chưa đáp ứng tốt yêu cầu của nhiệm vụ, đặc biệt là sự hiểu biết về các vấn đề pháp lý trong nước và quốc tế có liên quan. Trong khi đó, công tác tuyên truyền về chủ quyền biên giới, biển, đảo chưa tận dụng tốt các phương thức truyền thông hiện đại để truyền tải một cách nhanh chóng những thông điệp đúng đắn, tích cực; đồng thời, hạn chế, đấu tranh với những thông tin sai trái về các vấn đề nhạy cảm liên quan đến chủ quyền lãnh thổ...

Từ thực tiễn công tác tuyên truyền về chủ quyền biên giới, biển, đảo, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm:

Một là, công tác tuyên truyền về chủ quyền biên giới, biển, đảo không phải là nhiệm vụ riêng của Bộ đội Biên phòng hay của ngành tuyên giáo, mà là nhiệm vụ của mỗi cán bộ, đảng viên, người có uy tín; đặc biệt là phải có sự tham gia của các tầng lớp nhân dân, góp phần vào nhiệm vụ chính trị chung của thành phố.

Hai là, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chỉ huy các cấp và sự phối hợp tích cực giữa các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác tuyên truyền có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần quyết định đến hiệu quả của công tác tuyên truyền.

Ba là, các hoạt động tuyên truyền về chủ quyền biên giới, biển, đảo cần được tiến hành chủ động, tích cực, thường xuyên, liên tục. Coi trọng sự nhạy bén, chính xác trong việc cung cấp thông tin kịp thời, chính thống, có hiệu quả giữa các lực lượng tuyên truyền của cả hệ thống chính trị trước những vấn đề phức tạp, nhạy cảm và các tình huống đột xuất; coi trọng việc đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền; lồng ghép công tác tuyên truyền về chủ quyền biên giới, biển, đảo với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chương trình, kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Bốn là, nội dung tuyên truyền về chủ quyền biên giới, biển, đảo phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng về vấn đề biên

(Xem tiếp trang 68)

Đảng bộ quận 1

KINH NGHIỆM XÂY DỰNG QUY TẮC ỨNG XỬ TRÊN MẠNG XÃ HỘI TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

TRẦN KIM YẾN^(*)

Việc sử dụng các trang mạng xã hội trên internet hiện nay đã trở nên phổ biến ở nhiều độ tuổi, giới tính, ngành nghề. Trong đó, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang cũng chiếm một tỉ lệ đáng kể. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, mạng xã hội đang dần chiếm vị trí quan trọng và đã trở thành một không gian giao tiếp, trao đổi thông tin nhanh, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu của đông đảo người sử dụng. Không gian mạng xã hội mang lại nhiều giá trị tích cực ở nhiều lĩnh vực, nhiều vấn đề trong cuộc sống, cho phép người dùng tìm kiếm thông tin, thể hiện bản thân và trải nghiệm cuộc sống; tương tác, gặp gỡ, giao lưu, chia sẻ tình cảm, gắn kết cộng đồng. Có những nội dung cần tìm hiểu, cần nghiên cứu mất nhiều thời gian, đôi khi không có khi chúng ta tìm kiếm bằng những hình thức khác nhưng chỉ cần một cái click chuột, sẽ cho ra rất nhiều kết quả, lắm khi còn hơn cả sự mong muốn. Với lượng thông tin phong phú trên mạng xã hội còn giúp cho người dùng giải trí, giảm stress, giảm áp lực trong cuộc sống, công việc.

Tuy nhiên, bên cạnh những tiện ích vượt trội, mạng xã hội nảy sinh không ít

vấn đề, chẳng hạn như những biểu hiện lệch chuẩn, ứng xử thiếu văn hóa, hoặc dùng mạng xã hội để trục lợi, làm nhiễu thông tin... gây ra những tác động xấu tới nền tảng và những giá trị đạo đức, văn hóa của dân tộc. Hay một số cán bộ, đảng viên đã đưa ý kiến, chia sẻ những bài viết chưa được kiểm chứng, hoặc sai lệnh hoặc có dụng ý cá nhân không lành mạnh; thậm chí có trường hợp đảng viên cố tình đăng ý kiến úp mở để “dẫn dụ” người xem bình luận thay cho những lời mình muốn nói, kiểu “mượn gió bẻ măng”. Nếu không sớm có biện pháp giáo dục, chấn chỉnh kịp thời, các thiết chế, chế tài ngăn chặn thì rất có thể những hiện tượng đó sẽ tiếp tục lan rộng và phát triển thành những hành vi nguy hiểm cho xã hội, làm mất đi hình ảnh đẹp về đất nước, con người, văn hóa Việt Nam trên trường quốc tế; đồng thời, người dùng mạng xã hội vô tình hoặc cố ý tán phát những thông tin xấu, độc gây hoang mang, gây hại cho cộng đồng, thậm chí tiếp tay cho các thế lực thù địch, phản động chống phá Đảng, Nhà nước. Nhưng không phải vì những mặt tiêu cực của mạng xã hội mà cấm cán bộ, đảng viên sử dụng; nếu cấm cũng khó có thể thực hiện

^(*) Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Bí thư Quận ủy quận 1.

mà còn có nguy cơ gây ra những hệ lụy không đáng có.

Sử dụng mạng xã hội thế nào để hữu ích cho bản thân, tạo lan tỏa những điều tốt đẹp trong xã hội vẫn là vấn đề đặt ra nhiều thách thức trong bối cảnh xã hội ngày nay. Với cán bộ, đảng viên, việc sử dụng mạng xã hội hiệu quả lại càng phải được đặt lên hàng đầu.

Để phòng ngừa, ngăn chặn những nguy cơ nói trên, nhằm hướng đến việc xây dựng ý thức sử dụng mạng xã hội có trách nhiệm, góp phần lan tỏa thông tin tích cực, đấu tranh phản bác các thông tin xấu, độc, quan điểm sai trái; trên cơ sở những quy định của Luật An ninh mạng và Nghị định số 72/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng, Quận ủy quận 1 đã ban hành Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang trong hệ thống chính trị quận 1.

Để chuẩn bị cho việc xây dựng Quy tắc này, Ban Thường vụ Quận ủy đã chỉ đạo Ban Tuyên giáo Quận ủy tổ chức khảo sát nhanh tình hình dư luận xã hội về sử dụng mạng xã hội trong 1.077 đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang trong hệ thống chính trị quận 1 thông qua ứng dụng OTT⁽¹⁾ (Zalo, Viber, messenger). Trên cơ sở kết quả của cuộc khảo sát, Ban Thường vụ Quận ủy đã có văn bản chỉ đạo cấp ủy các cơ sở đảng về sử dụng mạng xã hội có trách nhiệm, góp phần lan tỏa thông tin tích cực, đấu tranh phản bác thông tin xấu độc, quan

điểm sai trái trên địa bàn quận. Đồng thời, giao Ban Tuyên giáo tham mưu Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội trong hệ thống chính trị quận 1.

Do chưa có quy tắc chuẩn để tham khảo nên sau khi xây dựng dự thảo lần một, Ban Thường vụ Quận ủy đã tiến hành lấy ý kiến nội bộ xem như là một nội dung thảo luận trong kỳ sinh hoạt chi bộ, cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, qua đó xác định một số nội dung cụ thể mà đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang (những đối tượng phải áp dụng khi Quy tắc chính thức được ban hành) sử dụng mạng xã hội phải thực hiện. Từ các ý kiến góp ý của các đồng chí bí thư các cơ sở đảng, thành viên Ban Chỉ đạo 35 của quận, các đồng chí Quận ủy viên, ngày 5-8-2019, Ban Chấp hành Đảng bộ quận ban hành Quyết định số 2796-QĐ/QU về việc ban hành Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang trong hệ thống chính trị quận 1. Quy tắc gồm có 7 điều, trong đó nêu rõ những điều mà đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang sử dụng mạng xã hội phải làm, nên làm và không được làm; nêu rõ trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan đơn vị trong lãnh đạo định hướng, quản lý cán bộ, đảng viên khi tham gia hoạt động trên mạng xã hội. Quy tắc cũng quy định về chế độ kiểm tra, giám sát, kỷ luật cán bộ, đảng viên khi vi phạm như vi phạm lần đầu, lần thứ hai, lần thứ ba... Đây là cơ sở để bí thư cơ sở đảng

trực thuộc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai, lãnh đạo, định hướng, quản lý đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang khi tham gia mạng xã hội.

Qua gần 1 năm triển khai thực hiện Quy tắc này, Ban Thường vụ Quận ủy quận 1 nhận thấy cán bộ, đảng viên đã có ý thức trách nhiệm hơn khi tham gia mạng xã hội; thể hiện văn hóa ứng xử trên mạng xã hội thông qua việc chia sẻ những cảm xúc đẹp, những hình ảnh giàu tính thẩm mỹ, những khoảnh khắc quý giá của tình bạn, tình yêu, tình gia đình, đồng nghiệp trong cuộc sống; đăng tải, bình luận, nhận xét đúng mực, có văn hóa, có trách nhiệm về những vấn đề được định hướng hoặc dư luận xã hội quan tâm; đồng thời tiếp cận, khai thác những thông tin chính thống trên hệ thống báo chí, trang thông tin điện tử chính thức của Việt Nam. Thông qua cách phát ngôn, đăng tải, cách bình luận, cách bày tỏ cảm xúc, một số cán bộ, đảng viên, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang đã thể hiện quan điểm, chính kiến trong việc xây dựng xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền, vun đắp tình yêu Tổ quốc, quê hương, giữ gìn truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, khơi dậy và hướng đến giá trị chân, thiện, mỹ; có ý thức, trách nhiệm sâu sắc, kiên quyết phản bác các thông tin phiến diện, sai trái, những luận điệu xuyên tạc nhằm gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây mất lòng tin trong nhân dân. Bên cạnh đó, các đồng chí bí thư các cơ sở đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã có cơ sở để tăng cường công tác kiểm tra, quản lý việc sử dụng mạng xã hội nhằm nâng cao

nhận thức của cán bộ, đảng viên về mặt tích cực cũng như những tác hại tiêu cực khi tham gia sử dụng các mạng xã hội. Từ đó, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, phối hợp trách nhiệm giữa chính quyền với các tổ chức chính trị - xã hội, giữa ý thức cá nhân với các phong trào mang tính cộng đồng hướng tới một văn hóa trên internet lành mạnh, đóng góp ngày càng tích cực và hiệu quả vào sự phát triển của quận và thành phố.

Trong thời gian tới, Ban Thường vụ Quận ủy xác định sẽ triển khai thực hiện Đề án 05-ĐA/TU ngày 19-6-2020 của Ban Thường vụ Thành ủy “Về tuyên truyền, lan tỏa thông tin tích cực, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên internet, mạng xã hội tại TP.HCM”; tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy các cơ sở đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội quận quán triệt, tuyên truyền việc thực hiện Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội trong hệ thống chính trị quận; giúp mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang nâng cao nhận thức trách nhiệm của mình khi tham gia mạng xã hội, nhằm tạo ra một hợp lực đủ mạnh để ngăn chặn, đẩy lùi những thông tin sai lệch, xấu độc của các thế lực phản động, xây dựng cách ứng xử phù hợp của cán bộ, đảng viên đối với mạng xã hội trong giai đoạn hiện nay □

⁽¹⁾ *Viết tắt từ tiếng Anh Over-the-top app, là thuật ngữ để chỉ các ứng dụng và các nội dung như âm thanh, video được cung cấp trên nền tảng internet và không một nhà cung cấp hoặc bất kỳ cơ quan nào có thể can thiệp vào.*

Kỷ niệm 90 năm Ngày Truyền thống công tác tuyên giáo của Đảng (1-8-1930 – 1-8-2020)

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG TRONG CÔNG NHÂN, LAO ĐỘNG TRƯỚC BỐI CẢNH MỚI

LÊ THANH TÚ

Việt Nam đang thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA, có hiệu lực từ ngày 1-8-2020). Đây cơ hội để nền kinh tế nước nhà nhập sâu rộng, nhưng cũng là một thách thức không hề nhỏ...

Theo Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM, trong 5 tháng đầu năm 2020, trên địa bàn thành phố có hơn 420.000 doanh nghiệp đang hoạt động, với số vốn đăng ký gần 5,5 triệu tỉ đồng. Tuy dịch Covid-19 đã làm nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn (hơn 2.000 công ty giải thể) nhưng vai trò của các doanh nghiệp đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố thời gian qua là rất quan trọng.

Thực tế cho thấy, lực lượng làm việc tại các doanh nghiệp, nhất là trong các khu chế xuất, khu công nghiệp, phần đông là lao động phổ thông, tuổi đời còn trẻ, nên trình độ, nhận thức, hiểu biết về kinh nghiệm sống và pháp luật có hạn chế nhất định. Điều người lao động quan tâm hàng đầu chính là thu nhập, vì nó mang tính quyết định cho cuộc sống cả gia đình. Phần đông công nhân làm liên tục theo ca, nên khó huy động, tập hợp đầy đủ để triển khai các nội dung theo yêu cầu của tổ chức. Bên cạnh đó, đội ngũ làm công

tác tuyên truyền, vận động tại các doanh nghiệp đa phần là kiêm nhiệm, thiếu kinh nghiệm, nên nội dung, phương pháp tuyên truyền thường ít hấp dẫn, còn nặng hình thức...; về năng lực, kỹ năng nắm bắt, phân tích, dự báo tình hình, định hướng tư tưởng... có nơi còn chưa cao, ít có khả năng đón đầu và xử lý được các vấn đề nóng bỏng trong đời sống xã hội. Ở các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, nếu xảy ra tình trạng làm ăn thua lỗ, nợ lương, chăm lo chưa tốt chế độ cho công nhân, thì các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội ở đó rất khó triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động cho người lao động...

Trong khi đó, thực tiễn xã hội đang có nhiều thách thức, có thể tác động mạnh mẽ đến tư tưởng, tình cảm, nhận thức và hành động của công nhân, người lao động. Chẳng hạn, những hiện tượng tiêu cực xã hội, sự gương mẫu của một bộ phận cán bộ công chức, kể cả người lãnh đạo, chưa cao, tình hình kinh tế khó khăn sau dịch

Covid-19, sự thâm nhập dần của các thông tin sai lệch xuất hiện trên mạng xã hội, các hoạt động chống phá của các thế lực xấu ngày càng quyết liệt...

Trước những khó khăn, thách thức trên, để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động trong công nhân, người lao động, đối với các doanh nghiệp ngoài nhà nước chưa có tổ chức đảng, cần quan tâm một số giải pháp sau:

Thứ nhất, phát huy tối đa vai trò của tổ chức liên đoàn lao động và đoàn thanh niên tại địa bàn trú đóng, trên tinh thần luôn hỗ trợ, sát cánh với doanh nghiệp. Thông qua nhiều biện pháp, các đoàn thể cần hướng dẫn, tạo điều kiện, hỗ trợ các doanh nghiệp tổ chức nhiều hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, những phong trào thi đua sản xuất giỏi, lao động sáng tạo, thể hiện vai trò của các đoàn thể luôn đồng hành,

đóng góp vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Thứ hai, các đoàn thể ở địa phương cần nắm chắc lực lượng lao động tại các doanh nghiệp (số lượng, thành phần, trình độ, độ tuổi, một số đặc điểm chủ yếu...). Trên cơ sở đó, cần tiến hành các biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn, vận động để thành lập tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên (và các đoàn thể khác, nếu chưa có) tại doanh nghiệp, nhằm có nhiều cơ hội tiếp cận, nắm bắt những khó khăn, tâm tư, trăn trở của công nhân lao động, rồi cùng vào cuộc nhằm bảo vệ và bảo đảm những quyền, lợi ích chính đáng cho người lao động, theo quy định của pháp luật. Do vậy, người lao động yên tâm công tác, ý thức, thái độ làm việc nhờ đó mà tốt hơn, năng suất lao động ngày một gia tăng, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp không ngừng nâng cao, thu nhập của công nhân cũng

Công nhân trong Khu chế xuất Linh Trung 1 (quận Thủ Đức) được lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc Covid-19.

Hoạt động diễn ra tại nhà lưu trú nữ của một công ty, do Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP.HCM phối hợp cùng Trung tâm y tế quận Thủ Đức thực hiện.

Ảnh: VnExpress.



được cải thiện theo. Đó là cách mà các tổ chức đoàn thể nhanh chóng chiếm được lòng tin và tăng sức mạnh hiệu triệu đối với đội ngũ công nhân, người lao động.

Thứ ba, chính quyền địa phương, các đoàn thể địa phương và tại doanh nghiệp cần có nhiều biện pháp phối hợp với chủ doanh nghiệp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục pháp luật cho lực lượng công nhân lao động. Có thể sử dụng nhiều phương pháp tuyên truyền gián tiếp, nhằm phù hợp với thời gian lao động theo ca của công nhân, như thông qua các câu lạc bộ sở thích sau giờ làm việc, những mô hình “Nhà trọ thanh niên”, “Tủ sách pháp luật”, “Tổ luật sư miễn phí”, hay tận dụng các kênh mạng xã hội, những bảng thông tin nội bộ, nơi chấm công, nhà ăn, hay tại các cuộc họp giao ban, buổi họp mặt lễ tết... Qua đó, người lao động được nâng cao ý thức trách nhiệm với tổ chức, sống và làm việc theo pháp luật, hạn chế tình trạng ngừng việc tập thể tự phát, đồng thời xây dựng tinh thần đoàn kết, phát huy sức mạnh nội bộ, cùng nhau thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu của doanh nghiệp đề ra, để công nhân có cơ hội nhận được thêm nhiều chế độ phúc lợi tốt hơn từ lợi nhuận của doanh nghiệp.

Còn đối với các doanh nghiệp đang có tổ chức đảng thì hoạt động tuyên truyền, vận động nơi đây có phần thuận lợi hơn, nhờ vai trò lãnh đạo của Đảng. Tuy nhiên, để nâng chất công tác tuyên truyền, vận động trong công nhân, người lao động, cấp ủy đảng ở các doanh nghiệp cần quan tâm:

Một là, các tổ chức đảng doanh nghiệp cần xác định công tác tư tưởng phải luôn đi trước trong các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng tại đơn vị. Trước khi giao kế hoạch, chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh cho các bộ phận, chi bộ cần giải thích thật rõ các tiêu chí, cơ sở thực hiện và làm công tác tư tưởng cho công nhân, người lao động, nhất là đối với đảng viên.

Hai là, trong các buổi sinh hoạt định kỳ, chi bộ nên tiến hành lồng ghép việc đánh giá kết quả thực hiện công tác chính trị tư tưởng của cá nhân và báo cáo quá trình nắm bắt dư luận xã hội của từng đảng viên trong chi bộ. Định kỳ, bí thư chi bộ và lãnh đạo doanh nghiệp cần tổ chức đối thoại với cán bộ, đảng viên và công nhân, để giải đáp đầy đủ những tâm tư, trăn trở của người lao động, đặc biệt là tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm tại đơn vị một cách hiệu quả, dứt điểm. Đồng thời, phát huy hiệu quả của lực lượng chính trị nòng cốt từ đội ngũ có uy tín, hiểu biết, có lý luận tốt... như là một cánh tay nối dài của chi bộ trong công tác tuyên truyền.

Ba là, căn cứ vào định hướng của đảng ủy cấp trên về công tác tư tưởng, các chi bộ phải cụ thể hóa nội dung triển khai sao cho phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế, nhiệm vụ chính trị tại đơn vị kinh doanh. Đồng thời, luôn cập nhật, bổ sung các tài liệu, bài viết về kinh nghiệm, lý luận trên các ấn phẩm của Đảng, chẳng

hạn như *Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng*, để phổ biến rộng rãi cho đảng viên trong sinh hoạt chi bộ định kỳ. Song song đó, cần phối hợp chặt chẽ với ban tuyên giáo các quận huyện trên địa bàn trú đóng, để thường xuyên mời báo cáo viên tổ chức thông tin chuyên đề, phổ biến tình hình thời sự biển đảo, tình hình kinh tế - chính trị trong nước và quốc tế cho cán bộ, đảng viên và toàn thể người lao động. Tăng cường công tác về nguồn, tham quan các di tích lịch sử, giao lưu với các nhân chứng lịch sử nhân các sự kiện trọng đại của đất nước để làm sinh động công tác giáo dục tư tưởng, giáo dục truyền thống. Đặc biệt là tổ chức hành trình đến các bảo tàng, di tích lịch sử ngay trên địa bàn thành phố vừa có ý nghĩa thiết thực, vừa dễ thực hiện.

Bốn là, tăng cường công tác quản lý chặt chẽ các công nhân là đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của từng bộ phận, trong tiếp xúc, ứng xử với đối tác, khách hàng hằng ngày và trong việc thực hiện nghĩa vụ của đảng viên nơi cư trú. Điều này sẽ giúp cho chi bộ kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng của đảng viên trong quá trình làm việc, cũng như sinh sống, để kịp thời định hướng và uốn nắn. Đồng thời, luôn giao nhiệm vụ cho từng cấp ủy viên, từng đảng viên chính thức kèm cặp, bồi dưỡng đảng viên dự bị, đảng viên trẻ. Qua đó, tạo điều kiện để các đảng viên trở thành người tuyên truyền, vận động cho công nhân, người lao động tại doanh nghiệp.

Năm là, trong các quyết định của chi bộ về công tác cán bộ, hay những định hướng về chiến lược kinh doanh, chi bộ nên tiến hành lấy ý kiến của hai đoàn thể và đội ngũ cán bộ chủ chốt, để các quyết định của chi bộ hợp lý, hợp tình và mang tính khả thi cao. Bên cạnh đó, chi bộ cần lấy kết quả rèn luyện, nêu gương trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh làm tiêu chí để bình xét thi đua, khen thưởng, đánh giá phân loại đảng viên cuối năm. Cần cố gắng thực hiện việc biểu dương, nhân rộng các gương điển hình ở từng lĩnh vực để tạo sự lan tỏa sâu rộng trong toàn công ty.

Sáu là, trong điều kiện cụ thể, cần nghiên cứu để tổ chức nhiều hội thi, các diễn đàn, các cảm nang dưới dạng hỏi đáp với hình thức trực tuyến, trên website doanh nghiệp... với những nội dung xoay quanh công tác giáo dục truyền thống, đề cao các giá trị sống, lý tưởng sống, động viên công nhân có ý thức kỷ luật lao động, phát huy tinh thần sáng tạo...

Công tác tuyên truyền, vận động trong công nhân, người lao động cần phải được tiến hành thường xuyên, có đầu tư nghiêm túc, theo tinh thần “mưa dầm thấm lâu” và bằng nhiều hình thức sinh động. Qua đó, sẽ góp phần nâng cao nhận thức của đội ngũ này, cũng như xây dựng tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau vượt khó vươn lên, để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, góp phần mang lại những kết quả thiết thực cho doanh nghiệp và cho chính bản thân người lao động □

Đồng chí Huỳnh Tấn Việt NGƯỜI TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO VỚI NHỮNG TÁC PHẨM TỰ BIÊN PHỤC VỤ HIỆU QUẢ CHO CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

ANH THU

Ô đồng chí Huỳnh Tấn Việt - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Quận ủy, Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị quận 12, khi đã “bén duyên” của người làm công tác tuyên giáo, đồng chí đã đặt hết cái “tâm” của mình vào công việc. Cái tâm ấy được thể hiện qua các buổi nói chuyện chuyên đề cho cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên ở cơ sở, qua bài giảng cho các lớp bồi dưỡng chính trị. Đặc biệt, với sự cố gắng của bản thân và sự phối hợp, ủng hộ của đội ngũ cán bộ, chuyên viên Ban Tuyên giáo Quận ủy mà nhiều năm liền Ban Tuyên giáo Quận ủy được Ban Thường vụ Thành ủy và Ban Tuyên giáo Thành ủy biểu dương hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đặc biệt, năm 2020 đồng chí vinh dự được công nhận điển hình tiên tiến cấp thành phố giai đoạn 2015 - 2020 và được tham dự Đại hội thi đua yêu nước thành phố lần thứ VII (2015 - 2020).

Đồng chí Huỳnh Tấn Việt, sinh năm 1969, quê ở Thanh Hóa và lớn lên ở quận 12. Đồng chí đã trải qua nhiều vị trí công tác ở khối đảng, chính quyền và Mặt trận - đoàn thể, từ phường đến quận. Đến nay, đồng chí đã có 17 năm gắn bó với công tác tuyên giáo (có gián đoạn 2 năm (2015

- 2016) do làm Chủ tịch Ủy ban MTTQ quận). Thấm nhuần lời dạy của Bác, “công việc thành hay bại một phần lớn là do nơi tư tưởng, đạo đức, thái độ và lề lối làm việc của các đồng chí”, đồng chí Huỳnh Tấn Việt đã không ngừng rèn luyện, nâng cao khả năng tư duy tổng hợp, phân tích, đánh giá, dự báo và kỹ năng tuyên truyền. Đồng chí có nhiều cách thức để nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, tích lũy dần để trở nên am hiểu thực tiễn trên các lĩnh vực hoạt động thực tiễn của mình, đồng thời, nhạy bén với thông tin, biết phân tích, định hướng, sàng lọc. Đồng chí tâm sự, trong quá trình làm công tác tuyên giáo của mình, phần thưởng lớn nhất đối với bản thân là những buổi truyền đạt chỉ thị, nghị quyết của Đảng được cán bộ, đảng viên và nhân dân lắng nghe và nhiệt tình ủng hộ. Đã có nhiều buổi giảng nghị quyết của Đảng mà khi kết thúc, mọi người vẫn chưa muốn ra về. Sự lưu loát trong diễn đạt, ngôn từ bình dân, dễ hiểu cộng với phong cách nói, cách viết và cách tuyên truyền khách quan, thiết thực, phù hợp với quần chúng, kết hợp giữa lời nói và việc làm, đồng chí đã truyền cảm hứng cho người nghe, lan tỏa tình cảm của mình đến mọi người.



Đồng chí Huỳnh Tấn Việt trình bày tác phẩm tự biên của mình tại buổi họp mặt kỷ niệm 89 năm Ngày truyền thống MTTQ Việt Nam (18-11-1930 – 18-11-2019). Ảnh: MH.

Đồng chí cho biết, mỗi khi có nghị quyết, chỉ thị mới ban hành, đồng chí ghi lại những nội dung quan trọng, cốt lõi, sau đó tích cực tra cứu tìm tòi những tài liệu liên quan, vận dụng những kiến thức đã tích lũy, gửi gắm vào trong từng bài giảng, vận dụng phương pháp truyền đạt phù hợp với từng đối tượng. Ở mỗi bài giảng, đồng chí thường liên hệ, gắn với những câu chuyện thực tiễn của địa phương, cơ sở để nâng cao tính thuyết phục và được người nghe đánh giá cao. Trong vai trò là báo cáo viên, đồng chí đã thường xuyên nghiên cứu, tiếp cận với những vấn đề mới về tình hình chính trị trong và ngoài nước nên nguồn tư liệu của đồng chí rất phong phú. Đồng chí cũng tự học các kỹ năng soạn thảo văn bản, sử dụng hiệu ứng từ phần mềm powerpoint để tạo nên sức hút đối với người xem. Đồng chí cho biết: “Cùng một chủ đề thời sự hay nghị quyết của Đảng, nhưng ở mỗi báo cáo viên sẽ có

những cách làm khác nhau. Với tôi, thay vì đọc lại nghị quyết, tôi thường biên tập lại, đọc lại nhiều lần, nghiền ngẫm cho thuộc những nội dung cốt lõi, nhất là quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện. Trên cơ sở “thuộc lòng”, tôi viết lại trên powerpoint, có chèn thêm ảnh minh họa, kết hợp kể những câu chuyện có thật mới xảy ra mà dư luận xã hội quan tâm. Người báo cáo viên trình bày trên bục cũng giống như người nghệ sĩ đi diễn đã “nhập vai” nên cần phải có “nghệ thuật” trong bài nói chuyện”.

Từ sự tâm huyết ấy, mỗi bài giảng về nghị quyết hay những bài nói về tình hình thời sự của đồng chí đều nhận được rất nhiều sự ủng hộ của mọi người. Có lúc, khi cảm xúc lên cao vì quá nhập tâm vào những dòng sự kiện mà mình đang trình bày, đồng chí trào nước mắt vì xúc động. Thế nhưng, nhờ có những tràng vỗ tay khích lệ của mọi người, người báo cáo viên đã nhanh chóng lấy lại được

bình tĩnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Đặc biệt, sau mỗi hoạt động của mình, đồng chí luôn lắng nghe ý kiến đánh giá từ các cán bộ, đảng viên và nhân dân về chất lượng tuyên truyền của bản thân, nhằm khắc phục những hạn chế để tiếp tục có những bài chất lượng hơn nữa.

Hơn 25 năm công tác trên nhiều lĩnh vực đã giúp cho đồng chí nhiều kinh nghiệm đáng quý, lại có sẵn máu “nghệ sĩ” trong người, đồng chí vừa sáng tác vừa trực tiếp biểu diễn những tác phẩm của mình, qua đó đẩy mạnh công tác tuyên truyền nghị quyết của Đảng và góp phần làm cho các bài viết, bài nói của mình dễ đi vào lòng người hơn, giúp cho người nghe nhớ lâu hơn, ấn tượng hơn. Năm 2013, khi đang giữ nhiệm vụ là Phó Trưởng ban Tuyên giáo Quận ủy, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Cơ quan đảng - đoàn thể quận, đồng chí đã sáng tác và biểu diễn bài hát *Ngành kiểm tra Đảng*, giới thiệu chức năng, nhiệm vụ của ngành kiểm tra và Điều lệ Đảng, tác phẩm đã đạt giải nhất đơn ca cổ trong hội thi văn nghệ kỷ niệm 65 năm thành lập ngành kiểm tra Đảng do Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tổ chức. Năm 2015, khi là Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam quận, đồng chí đã sáng tác và biểu diễn bài hát *Truyền thống Mặt trận Tổ quốc* trong dịp tổng kết công tác Mặt trận thành phố.

Đặc biệt, trong lĩnh vực tuyên giáo, đồng chí đã sáng tác và biểu diễn thành

công nhiều tác phẩm tự biên như *Bài ca tuyên giáo* trong hội nghị tổng kết ngành tuyên giáo thành phố 2 năm liền (2017 - 2018), tác phẩm không chỉ nêu chức năng nhiệm vụ của ngành mà còn tuyên truyền các nội dung cốt lõi của Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Bài ca tuyên giáo

(hát theo điệu Vọng kim lang)

Tuyên giáo ta cùng chung tay

Góp sức đắp xây quê nhà

*Mang chủ trương của mình mà tuyên
truyền đến nhân dân*

*Khó khăn vẫn không ngại ngần và
gian khổ cũng không chùn chân*

*Một lòng trung thành, trong ngành
tuyên giáo*

*Quyết tâm cao, làm theo phong cách
nêu gương*

*Chúng ta quyết đi con đường mà Bác
Hồ với bao tình thương*

Tám gương sáng trong phi thường

Để ngàn đời cháu con làm gương

Ngành ta - tuyên giáo quyết tâm

Triển khai Chỉ thị 05

Thành công từ nhiều năm qua

Đã thấm sâu trong lòng dân ta.

Bên cạnh đó hằng năm đồng chí luôn có những bài hát, bài thơ ca ngợi về Đảng và Bác Hồ, tuyên truyền bằng lời ca qua những tác phẩm tự sáng tác và biểu diễn như *Bài ca dân vận*, tuyên truyền Nghị quyết 25 của Đảng, *Bài ca ca ngợi ngành công an*, tuyên truyền 6 điều Bác Hồ dạy

(Xem tiếp trang 60)

Kỷ niệm 75 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19-8-1945 – 19-8-2020)

SÀI GÒN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM

XUÂN YẾN

Ngày 15-10-1943, Xứ ủy lâm thời (Xứ ủy Tiền phong, sau đây gọi tắt là Xứ ủy) được thành lập do đồng chí Trần Văn Giàu làm Bí thư. Đến cuối năm 1944, Xứ ủy lâm thời (Xứ ủy Giải phóng) thành lập do đồng chí Dân Tôn Tử làm Bí thư và tìm cách liên lạc được với Trung ương. Như vậy, bấy giờ có hai tổ chức đảng hoạt động song song do tình hình thực tế tạo ra.

Ban Cán sự Sài Gòn - Chợ Lớn được tăng cường nhiều đồng chí kỳ cựu trước đây ẩn náu đi nơi khác nay trở về, bên cạnh một số đồng chí vượt tù thành công. Đồng chí Nguyễn Văn Kinh làm Bí thư Cán sự. Công tác phục hồi cơ sở đảng, cơ sở công đoàn có sự khởi sắc, nhưng dù sao cũng chỉ mới là bước đầu...

Cũng cần nhắc lại, phát xít Nhật đã tràn vào Đông Dương từ năm 1940. Nhân dân ta phải một cổ đôi trông từ đó, mặc dù thực dân Pháp đã quá suy yếu và phát xít Nhật càng ngày càng lâm vào cảnh khốn cùng trên mặt trận Thái Bình Dương. Đêm 9-3-1945, Nhật đảo chính Pháp một cách dễ dàng. Pháp nhu nhược nhanh chóng đầu hàng, ngoan ngoãn vào trại giam của Nhật. Nhật là tên phát xít hung hãn. Chúng nêu lên thuyết “Đại Đông Á”, trao nền độc lập giả hiệu cho hoàng đế bù nhìn Bảo Đại... nhưng mấy năm qua từng ngày dồn ép nhân dân ta sống cảnh ngựa trâu, neoh nhóc đến

tận cùng. Chúng bắt nông dân không được trồng lúa, đốt lúa làm nhiên liệu thay than (trong lúc hàng triệu đồng bào miền Bắc đang chết đói)... Trong hai năm 1944 - 1945, nạn dịch tả lan tràn khắp nơi, từ vùng này sang vùng khác, số người chết không ít. Cái ăn, cái mặc đều thiếu thốn, đến nỗi quần bàng, áo bố cũng không có đủ.

Xứ ủy phân tích tình hình, nhận định sự bại trận của phát xít Nhật không còn xa nữa và đó sẽ là thời cơ để nhân dân cả nước vùng lên giành quyền độc lập. Nhiệm vụ của Đảng bộ Nam kỳ là phải phát động phong trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ và sẵn sàng hành động khi thời cơ đến.

Nhưng Xứ ủy nhận thấy có một số khó khăn đặc biệt: Một là, đứt liên lạc với Trung ương đã quá lâu, không nắm được chủ trương đường lối, chỉ thị của Trung ương. Hai là, những mất mát vô cùng to lớn từ sau cuộc khởi nghĩa Nam kỳ vẫn chưa thể bù đắp nổi. Đội ngũ Đảng còn quá mỏng. Ba là, lực lượng quân Nhật còn mạnh, để đối phó với tình huống quân Mỹ từ Philippines đổ bộ lên, chúng tập trung quân lính về Sài Gòn khá đông khoảng 20.000 quân Pháp đang bị Nhật giam, nếu được giải thoát sẽ là những đối thủ nguy hiểm. Ngoài ra còn những giáo phái, chính đảng thân Nhật cực kỳ phản động như Cao Đài Trần Quang Vinh, Hòa Hảo Dân xã, Tiên thiên Đại đạo, Đảng Độc lập, Phục quốc,

Đảng Huỳnh Long, nhóm Trót kít đệ tứ...

Thời cơ khởi nghĩa có khả năng tới nhanh vì quân Nhật thua hết trận này đến trận khác. Phải nhân thời cơ này tự ta phải giải phóng cho ta. Nếu quân Anh - Mỹ - Tàu Tưởng vào chúng không đòi nào thương dân ta, ngược lại còn hà hơi tiếp sức cho nước Pháp thiết lập lại nền thống trị như xưa. Vì vậy nhiệm vụ hàng đầu mà Xứ ủy đặt ra là ta phải khẩn trương tập hợp lực lượng quần chúng, do quần chúng làm nên. Sài Gòn và Nam kỳ muốn giành thắng lợi nhất thiết phải chạy đua với thời gian. Phải hành động ngay sau khi quân Anh - Mỹ - Tàu Tưởng kéo đến, mà họ đến bằng máy bay, tàu chiến rất lẹ!

Trong bối cảnh như vừa nói trên, tổng Thống đốc Nam Kỳ Minoda và Tổng ủy viên Thể thao Ida gợi ý bác sĩ Phạm Ngọc Thạch đứng ra tổ chức một phong trào thanh niên ở Sài Gòn và Nam kỳ. Thâm ý của họ là sẽ dùng phong trào thanh niên này để đối phó với phong trào cách mạng và họ không ngờ rằng bác sĩ Phạm Ngọc Thạch đã là một đảng viên cộng sản! Xứ ủy cân nhắc và đồng ý để đồng chí Phạm Ngọc Thạch làm việc với tinh thần “tương kế tựu kế”, tranh thủ điều kiện công khai để nhanh chóng tổ chức một phong trào thanh niên yêu nước rộng rãi, một lực lượng cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Từ những hoạt động công khai, hợp pháp, bán hợp pháp, thậm chí bất hợp pháp, mà tác động đến mọi tầng lớp xã hội và mở ra những triển vọng tốt đẹp.

Ngày 1-6-1945, Thanh niên Tiền

phong ra đời. Đồng chí Phạm Ngọc Thạch làm Tổng Thư ký kiêm Thường trực.

Từ Sài Gòn - Chợ Lớn xuống các tỉnh, phong trào phát triển quá nhanh nên công tác tổ chức không theo kịp. Đồng chí Mai Văn Bộ, một người trong cuộc, đã viết trong hồi ký: “Và điều kỳ diệu đã xảy ra. Chỉ sau mấy ngày, người ta bắt đầu thấy xuất hiện cờ đỏ sao vàng, với nhóm thanh niên và công nhân mặc đồng phục, quần soóc, áo sơ mi trắng ngắn tay, dép cao su quai chéo và mũ bàng rộng vành, dao găm và cuộn dây thừng bên hông vừa đi vừa hô: Một! Hai! Một... Điều kỳ diệu hơn nữa là những nhóm nhỏ đầu tiên trên đây mỗi ngày một nhân lên và phình ra chật cả đường phố, đêm không xuể, và cuối cùng trên thực tế họ đã chiếm lĩnh trận địa Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định từ lúc nào không ai hay.

Bây giờ người ta mới hiểu ra Thanh niên Tiền phong đâu phải chỉ gồm có sinh viên, thanh niên hay học sinh mà trong hàng ngũ của nó còn có những người thuộc các ngành nghề, các lứa tuổi khác nhau. Phong trào phát triển mạnh, người ta thấy xuất hiện hàng loạt Phụ nữ Thanh niên Tiền phong, Phụ lão Thanh niên Tiền phong, Thiếu nhi Thanh niên Tiền phong... Các công sở và tư sở, cả trong lực lượng cảnh sát và quân đội cũng có Thanh niên Tiền phong...

Sau 3 tháng hoạt động, Thanh niên Tiền phong đã phát triển được 1,2 triệu đoàn viên trong 21 tỉnh Nam kỳ. Riêng Sài Gòn có 200.000 đoàn viên mà 2/3 là công nhân và dân lao động.

Phong trào Thanh niên Tiền phong phát triển vùn vụt theo cấp số nhân. Nhưng thực ra nó không phải là một cái gì hoàn toàn mới lạ: Nó không từ trên trời rơi xuống. Nó mọc lên từ miếng đất đã được Đảng chuẩn bị từ mấy năm qua”.

Ngày 15-8-1945, Nhật hoàng ra lời đầu hàng vô điều kiện quân Đồng Minh. Ít ngày sau, qua sở Bưu điện Sài Gòn, Xứ ủy hay tin Hà Nội đã khởi nghĩa giành chính quyền thành công ngày 19-8-1945. Nhân dân nội thành đổ xô ra đường, kéo đến các trụ sở Thanh niên Tiền phong mít tinh chào mừng thắng lợi. Sáng 21-8-1945, xe hoa có trưng cờ đỏ sao vàng chạy vòng khắp thành phố, kêu gọi đồng bào Sài Gòn sẵn sàng hành động. Quân Nhật làm như không có gì xảy ra liên quan đến chúng.

Một dấu hiệu thuận lợi xuất hiện rõ ràng. Nhưng Xứ ủy lại gặp một khó khăn nội bộ trong thời gian từ 16 đến 21-8-1945 phải họp hai lần ở Chợ Đệm để giải đáp vấn đề nên hay không nên khởi nghĩa. Hai ý kiến đối lập tranh luận qua lại rất căng thẳng. Bí thư Xứ ủy Trần Văn Giàu phải đề ra thỏa ước: Giao Đảng bộ tỉnh Tân An làm thí điểm, phát động khởi nghĩa ngày 23-8-1945.

Tuy thời gian gấp rút, Tân An đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Từ chiều 22-8 ta đã giành chính quyền ở thị xã, làm chủ đường số 4. Vùng nông thôn cũng nổi dậy lần lượt trong đêm. Từ mờ sáng ngày 23-8, hàng ngàn người từ các xã kéo đến sân banh trước dinh tỉnh trưởng mít tinh mừng thắng lợi. Một xe ô tô treo cờ đỏ sao vàng chạy ngược lên chợ Đệm báo tin vui với Xứ ủy Nam kỳ.



Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch (1909 - 1968), người đã trực tiếp nhận chỉ đạo của Xứ ủy về việc tổ chức lực lượng Thanh niên Tiền phong, vào tháng 5-1945. Ảnh: TL.

Xứ ủy còn một cuộc họp thứ ba để quyết định cho thành phố Sài Gòn tiến hành khởi nghĩa trong ngày 25-8-1945 và thành lập Ủy ban Hành chánh lâm thời Nam bộ, do đồng chí Trần Văn Giàu làm Chủ tịch.

Ngày 24-8-1945, lệnh của Ủy ban Khởi nghĩa cho các đội Thanh niên Tiền phong, Công đoàn Tiền phong và Hội Công chức cứu quốc là từ chập tối đến 24 giờ phải chiếm được tất cả các cơ quan, nhất là những cơ quan yết hầu, chiếm bằng lực lượng bên trong phối hợp với lực lượng bên ngoài. Chiếm được ở đâu thì treo cờ đỏ sao vàng ở đó.

Quân Nhật án binh bất động, lực lượng bảo an binh và cảnh sát đã ngả về phía cách mạng, nên quân khởi nghĩa hầu

như không phải nổ phát súng nào. Khâm sai Nam bộ Nguyễn Văn Sâm và Đồng lý Văn phòng phủ khâm sai Hồ Văn Ngà, hai nhân vật chớp bu chính quyền, bị bắt tại nhà. Từ dinh Đốc lý đến sở Mật thám Catinat, Sở Cảnh sát thành phố, đài phát thanh, nhà dây thép, nhà đèn..., các ngã đường quan trọng, các quảng trường đều do ta làm chủ. Đến 22 giờ mọi việc đã hoàn tất. Đèn đường vẫn sáng, tiếng còi xe, tiếng bước chân người qua lại nhộn nhịp. Nhà nhà đã treo cao cờ đỏ sao vàng ở vị trí quan trọng nhất trước mặt tiền.

Cùng lúc kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát chỉ huy mấy chục công nhân dựng một lễ đài cao bằng gỗ tại ngã tư đại lộ Charner - Bonard (nay là ngã tư Nguyễn Huệ - Lê Lợi), chuẩn bị cho cuộc mít tinh và biểu tình tuần hành sáng hôm sau.

Chưa hừng đông, cùng với dân nội thành, một biển người từ nhiều vùng miền đã tràn vào thành phố, tay cầm cờ đỏ sao vàng và cờ búa liềm. Hàng ngàn băng rôn khẩu hiệu giương cao: “Chính quyền về tay Việt Minh!”, “Việt Nam Độc lập muôn năm!”. Về sau tổng hợp có khoảng hơn 1 triệu người thuộc nhiều tầng lớp xã hội trong đại gia đình dân tộc Việt Nam. Tất cả đi theo đội ngũ, có người điều khiển, hô khẩu hiệu và khởi xướng các bài hát cách mạng (riêng bài *Tiến quân ca* chưa vào được đến Sài Gòn).

7 giờ sáng, một cuộc mít tinh lớn diễn ra trước dinh Đốc lý Sài Gòn. Đại diện Ủy ban Khởi nghĩa long trọng đọc lời chào mừng đồng bào và thông báo rằng toàn bộ chính quyền ở Sài Gòn đã về tay

nhân dân ta. Ngay sau đó là cuộc biểu tình tuần hành theo một lộ trình đã được vạch sẵn. Đến 11 giờ đoàn qua chợ Bến Thành rồi tập hợp trước dinh Đốc lý. 11 giờ 30 phút, đại diện Kỳ bộ Việt Minh Nam bộ Phạm Ngọc Thạch từ ban công dinh Đốc lý đọc danh sách Ủy ban Hành chánh lâm thời Nam bộ gồm 9 thành viên do đồng chí Trần Văn Giàu làm Chủ tịch⁽¹⁾. Sau mỗi lần xướng tên một thành viên; đồng bào lại hò reo, vỗ tay nhiệt liệt hồi lâu mới dứt.

Tiếp theo, đồng chí Nguyễn Văn Nguyễn, đại diện Xứ ủy Nam kỳ của Đảng Cộng sản Đông Dương, đọc lời kêu gọi đồng bào, đồng chí: “Không say sưa khi đắc thắng, không nản chí lúc thất bại, trong tình cảnh nghiêm trọng hiện thời, Đảng Cộng sản kêu gọi hết thầy anh em thợ thuyền, nông dân, thanh niên, binh lính và các giới đồng bào nỗ lực làm việc kiến thiết nền dân chủ quốc gia..., thực hiện một nước Việt Nam độc lập, dân chủ và làm cho người Việt Nam tự do, sung sướng”.

Sài Gòn tiến hành khởi nghĩa sau Hà Nội gần một tuần lễ nhưng đã kịp hòa chung vào cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền của cả nước, với sự nỗ lực vượt khó cao độ... □

⁽¹⁾ *Danh sách Ủy ban Hành chánh lâm thời Nam Bộ: Trần Văn Giàu (Chủ tịch), Nguyễn Văn Tạo (Ủy trưởng Nội vụ), Nguyễn Phi Hoanh (Ủy trưởng Tài chánh), Phạm Ngọc Thạch (Ủy trưởng Ngoại giao), Hoàng Đôn Văn (Ủy trưởng Lao động), Dương Bạch Mai (Ủy trưởng Quốc gia tự vệ cuộc), Nguyễn Thanh Sơn (Thanh tra chính trị), Ngô Tấn Nhơn (Ủy trưởng Kinh tế), Huỳnh Văn Tiểng (Ủy trưởng Tuyên truyền và Thanh niên).*

Kỷ niệm 90 năm Ngày Truyền thống công tác tuyên giáo của Đảng (1-8-1930 – 1-8-2020)

TIẾP TỤC PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ANH HÙNG CỦA CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO THÀNH PHỐ TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

PHẠM BÁ NHIỄU

Ngay sau Cách mạng tháng Tám thành công, thực dân Pháp đã nổ súng tấn công Sài Gòn - Chợ Lớn vào ngày 23-9-1945, mở đầu chiến tranh xâm lược nước ta lần thứ hai. Nhiệm vụ cách mạng mới đặt ra cho công tác tuyên huấn lúc này là động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân kháng chiến cứu quốc, giữ vững chính quyền cách mạng. Ở Đảng bộ thành phố, công tác tuyên huấn nhanh chóng triển khai các chủ trương của Xứ ủy Nam bộ, của Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn, về những nhiệm vụ kháng chiến đến các cấp ủy và tầng lớp nhân dân...

Vào lúc này, bằng các bài viết trên báo *Chống xâm lăng, Căm thù, Tiến lên*, công tác tuyên truyền của Đảng bộ đã giải thích cho nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn hiểu rõ rằng sống trong lòng địch không phải là nghe theo địch, mà ở đâu cũng có thể tham gia kháng chiến; chỉ ra các phương thức tham gia kháng chiến như công nhân thì bãi công, công chức lẫn công, bác sĩ ủng hộ thuốc men cho kháng chiến, nhân dân thì quyên góp tiền ủng hộ kháng chiến...

Tháng 4-1947, đồng chí Đào Năng An (Bảy Định), Ủy viên Thường vụ Thành ủy, được phân công phụ trách tuyên huấn. Đây là giai đoạn đấu tranh rất quyết liệt giữa ta và địch trên mặt trận chính trị, tư tưởng, trong đó có nhiệm vụ vạch trần bộ mặt phản quốc của Bảo Đại và Chính phủ bù nhìn, nêu cao nhiệm vụ ủng hộ Chính phủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chống các luận điệu chia rẽ, kêu gọi đoàn kết dân tộc,

làm cho nhân dân thấy được cuộc kháng chiến nhất định sẽ thắng lợi.

Tháng 11-1949, Ban Tuyên huấn Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn chính thức được thành lập do đồng chí Võ Văn Tuấn (Hai Trúc) làm Trưởng ban. Tháng 8-1950, theo chủ trương của Xứ ủy, Sài Gòn - Chợ Lớn được tách ra để thành lập khu đặc biệt trực thuộc Xứ ủy Nam bộ. Ngày 21-8-1950, Hội nghị Thành ủy họp ở Tân Long (Thủ Dầu Một) đã thành lập Đặc khu Sài Gòn - Chợ Lớn. Hội nghị đề ra một số chủ trương nhằm thực hiện thống nhất sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong điều kiện địch đánh phá ác liệt, bố trí lại bộ máy lãnh đạo từ trên xuống cho phù hợp, chấn chỉnh lại các tổ chức nhân dân. Hội nghị bầu Đặc Khu ủy do đồng chí Nguyễn Văn Linh làm Bí thư, kiêm Trưởng ban Tuyên huấn; đồng chí Võ Văn Tuấn và kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát làm Phó ban.

Sau Hiệp định Genève, một số cán bộ của thành phố được tập kết ra Bắc, số còn lại tiếp tục lãnh đạo nhân dân đấu tranh đòi thống nhất đất nước. Trong khi đó, kẻ địch khủng bố, đàn áp rất nặng nề, phong trào cách mạng gặp nhiều khó khăn; bộ máy công tác tuyên giáo không còn.

Năm 1960, Ban Tuyên huấn Khu ủy Sài Gòn - Gia Định được thành lập, do đồng chí Phạm Dân (Ba Hương) làm Trưởng ban, Phó Trưởng ban là đồng chí Vũ Tùng (tức Nguyễn Văn Thọ). Đến năm 1963, đồng chí Nguyễn Văn Vân (Bảy An) làm Trưởng ban thay đồng chí Phạm Dân. Vào giai đoạn này, Ban Tuyên huấn hoạt động ở cả đô thị và vùng nông thôn với nhiều bộ phận khác nhau, gồm cả công khai lẫn bí mật. Ban Tuyên huấn đã tổ chức được trường huấn luyện, nhà in, đoàn văn công, điện đài, báo chí thông tấn,

quay phim nhiếp ảnh... để phục vụ công tác tuyên truyền ở cả nội và ngoại thành. Nhờ vậy, công tác tuyên huấn đã chi phối được nhiều phong trào công khai, có tác động lớn đến chính trị, tư tưởng của đồng bào thành phố cả vùng giải phóng và vùng tạm chiếm.

Năm 1965, đồng chí Trần Bạch Đằng thay đồng chí Bảy An làm Trưởng ban; đến cuối năm 1967, Ban Tuyên huấn Khu ủy Sài Gòn - Gia Định chia làm 2 đơn vị, gọi là Tuyên huấn Phân khu 1 và Tuyên huấn Phân khu 6. Phân khu 1 do đồng chí Lê Hỷ Hoan (Tư Hoan, tức Lê Duy Thuận) làm Trưởng ban và Phân khu 6 do đồng chí Trần Bạch Đằng kiêm nhiệm. Đến năm 1972, Tuyên huấn Phân khu 1 và Phân khu 6 nhập lại thành Ban Tuyên huấn Khu ủy Sài Gòn - Gia Định do đồng chí Nguyễn Văn Bình (Tám Bình) làm Trưởng ban



Nhiều nhạc sĩ, thanh niên, sinh viên, học sinh tham gia phong trào hát cho đồng bào tôi nghe ở Sài Gòn những năm 1960. Ảnh: TL.

cho đến khi thành phố được giải phóng, tháng 4-1975.

Trên các chiến trường Sài Gòn - Gia Định, trong 10 năm (1965 - 1975), căn cứ của tuyên huấn Sài Gòn - Gia Định phải di chuyển liên tục, nhất là Nhà in Giải phóng của Ban, nhưng nhờ có sự chuẩn bị chu đáo về hệ thống hầm, địa đạo, nơi làm việc... nên công tác tuyên huấn của toàn Khu ủy không bị gián đoạn. Vào giai đoạn này, Ban Tuyên huấn được tăng cường hàng trăm cán bộ nên công tác tuyên huấn được mở rộng và đi vào chiều sâu, nắm được nhiều tổ chức trong nội thành, ngoại thành ở nhiều ngành, nhiều giới như học sinh, sinh viên, công nhân, trí thức, nhân sĩ, báo chí... Chẳng hạn, về công tác báo chí, ở ngoại thành, báo *Ngọn cờ Gia Định*, *Ngọn cờ giải phóng* do Nhà in Giải phóng của Ban Tuyên huấn in ấn bí mật từ chiến khu không lúc nào ngưng phát hành, đã phát hành xuống cơ sở áp chiến lược, vùng ven nhiều tài liệu, áp phích, khẩu hiệu, truyền đơn với số lượng lớn. Các đoàn văn công, chiếu phim liên tục phục vụ đồng bào và chiến sĩ. Ngoài phục vụ chuyên môn, Ban Tuyên huấn còn tổ chức tự vệ chiến đấu, chống càn, tiêu diệt địch, nhiều đồng chí đã trở thành dũng sĩ diệt Mỹ như đồng chí Bảy Lợi, Sáu Kiệm, Ba Đúng...

Trong hàng chục năm kháng chiến, cán bộ chiến sĩ Ban Tuyên huấn Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định đã được nhân dân dùm bọc, che chở; các đồng chí đã không ngại khó khăn gian khổ, kể cả hi sinh, để phục vụ hoạt động kháng chiến. Nhiều cán bộ đã cống hiến trí tuệ, sức lực và có

người đã ngã xuống cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang...

Sau ngày giải phóng miền Nam, do tính chất đặc biệt của thành phố là trung tâm của cả miền Nam vừa giải phóng nên Thành ủy cử đồng chí Mai Chí Thọ (Năm Xuân) nguyên Phó Bí thư Thành ủy kiêm Trưởng ban Tuyên huấn Thành ủy. Tháng 6-1975, đồng chí Trần Trọng Tân, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, được cử làm Trưởng ban. Trong thời gian này Ban Tuyên huấn có một số thay đổi về tổ chức: Phòng Khoa giáo được tách ra để thành lập Ban Khoa giáo Thành ủy và Phòng Văn hóa - Văn nghệ cũng được tách ra, thành lập Ban Văn hóa - Văn nghệ Thành ủy.

Tháng 8-1981, đồng chí Võ Trần Chí, Ủy viên Thường trực Thành ủy được cử làm Trưởng ban. Đến tháng 10-1982, đồng chí Đào Hoàng Thúy, Thành ủy viên, Phó ban Tuyên huấn, được giao nhiệm vụ quyền Trưởng ban cho đến tháng 8-1983.

Từ năm 1975 đến năm 1983, công tác Tuyên huấn của Thành ủy đã tập trung vào một số công việc trọng tâm, như: tập trung tuyên truyền đường lối, chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế; chính sách khoan hồng nhân đạo của Đảng đối với sĩ quan, binh lính, công chức của chế độ cũ nhằm ổn định tư tưởng trong nhân dân; đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch từ bên ngoài và trong nước... Song song đó, Ban đã xây dựng chương trình quán triệt những nội dung đường lối chiến lược của Trung ương và của thành phố tạo nên sự nhất trí cao trong Đảng và nhân dân

nhằm phát huy truyền thống cách mạng, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ kinh tế - xã hội trong giai đoạn này.

Tháng 9-1983, đồng chí Phạm Văn Hùng, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, được cử làm Trưởng ban Tuyên huấn và đến tháng 3-1987, đồng chí Dương Đình Thảo được cử làm Trưởng ban cho đến tháng 11-1991.

Tháng 11-1991, Ban Thường vụ Thành ủy quyết định nhập Ban Tuyên huấn và Ban Văn hóa - Văn nghệ thành Ban Tư tưởng - Văn hóa Thành ủy; đồng chí Trần Trọng Tân, Phó Bí thư Thành ủy, được cử làm Trưởng ban.

Công tác tư tưởng - văn hóa lúc này tập trung quán triệt đường lối đổi mới của Đảng, xóa bỏ cơ chế quan liêu bao cấp, các tập tục lạc hậu, xây dựng và mở rộng các thành phần kinh tế, các hình thức liên doanh liên kết giữa các thành phần kinh tế; tuyên truyền các chính sách xã hội, về việc “lấy dân làm gốc”, tăng cường đề cao cảnh giác cách mạng chống lại các âm mưu phá hoại nhiều mặt và âm mưu “diễn biến hòa bình” của địch, đồng thời tập trung tuyên truyền để bảo đảm ổn định tư tưởng trong Đảng và nhân dân khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu sụp đổ, tuyên truyền về công tác chính đồn Đảng, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, ổn định trật tự xã hội, công tác an ninh - quốc phòng trong tình hình mới.

Tháng 4-1996, đồng chí Trần Văn Tạo, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, được cử làm Trưởng ban. Tháng 9-1996,

Ban Khoa giáo Thành ủy hợp nhất với Ban Tư tưởng - Văn hóa và tháng 12-1996, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng được chuyển về Ban Tư tưởng - Văn hóa và đổi tên thành Tiểu ban Nghiên cứu lịch sử Đảng.

Tháng 1-2001, đồng chí Phạm Phương Thảo, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, được cử làm Trưởng ban; tháng 6-2004, đồng chí Phan Xuân Biên, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, được cử làm Trưởng ban cho đến tháng 11-2009. Từ tháng 7-2007, Ban Tư tưởng - Văn hóa Thành ủy được đổi tên là Ban Tuyên giáo Thành ủy theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4 khóa X. Tháng 12-2009, đồng chí Nguyễn Thị Quyết Tâm, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, được cử làm Trưởng ban. Từ tháng 7-2011, đồng chí Thân Thị Thư, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, làm Trưởng ban. Từ tháng 6-2019, đồng chí Phan Nguyễn Như Khuê, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, được cử làm Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy, cho đến nay.

Trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, công tác tuyên giáo luôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ thành phố. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, đội ngũ làm công tác tuyên giáo thành phố đã không ngừng lớn mạnh, trưởng thành cả về số lượng và chất lượng. Đại bộ phận đội ngũ cán bộ đã được đào tạo có hệ thống và trưởng thành trong thực tiễn cách mạng, là lực lượng xung kích và đáng tin cậy của Đảng bộ và nhân dân trên mặt trận tư tưởng - văn hóa. Các phương tiện và điều

kiện hoạt động của công tác tư tưởng văn hóa có bước đổi mới. Hiện nay, các binh chủng làm công tác tuyên giáo từ giáo dục chính trị, tuyên truyền, khoa giáo, báo chí - xuất bản, văn hóa - văn nghệ thành phố thật sự tự hào với nhiều thông công mới, nhiều gương sáng điển hình trên các lĩnh vực. Ở mọi giai đoạn, các binh chủng tuyên giáo đã góp phần không nhỏ vào sự nghiệp xây dựng thành phố trên mọi mặt, góp phần giữ vững trận địa tư tưởng trên cả nước, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trong quá trình phát triển của nước ta.

Ghi công trong công tác tuyên giáo của Đảng bộ thành phố, Đảng và Nhà nước

đã tặng thưởng Huân chương Giải phóng hạng Nhì, Huân chương Lao động hạng Nhất, Huân chương Độc lập hạng Nhất cho ngành tuyên giáo thành phố. Năm 2018, Chủ tịch nước đã tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang cho Ban Tuyên huấn Khu ủy Sài Gòn - Gia Định.

Với truyền thống vẻ vang đó, công tác tuyên giáo thành phố tiếp tục được kỳ vọng sẽ có nhiều đóng góp tích cực hơn nữa trong mục tiêu xây dựng TP.HCM thành đô thị có chất lượng sống tốt văn minh, hiện đại, nghĩa tình, có vai trò tích cực hơn nữa trong sự phát triển chung của cả nước ☐

ĐỒNG CHÍ HUỲNH TẤN VIỆT: NGƯỜI TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO...

(Tiếp theo trang 51)

Công an nhân dân, bài ca tuyên truyền về biển đảo Việt Nam, ca ngợi về quê hương quận 12 với Chiến khu An Phú Đông, Vườn Cau Đỏ anh hùng...

Đồng chí Nguyễn Xuân Hiền - Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam quận 12, người “có duyên” trình bày một số tác phẩm của đồng chí Huỳnh Tấn Việt, cho biết: “Các tác phẩm của đồng chí Việt có ca từ dễ hiểu, giản dị, giọng điệu mang âm hưởng của các làn điệu dân ca ba miền. Sức sáng tác của đồng chí rất dồi dào, đặc biệt là phong cách “đến mỗi nơi, là cho ra tác phẩm” bằng những câu đối, những bài về, những bài ca cổ, rất thích hợp với “gu” âm nhạc của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân quận nhà, nên người nghe rất thích, học

thuộc và có thể sử dụng để tuyên truyền”.

Đồng chí Huỳnh Tấn Việt tâm sự: “Bản thân tôi rất vinh dự được Ban Thường vụ Quận ủy phân công phụ trách công tác tuyên giáo của Đảng bộ quận, đây là môi trường tốt để tôi không ngừng học tập rèn luyện bản thân, cống hiến thật nhiều hơn nữa cho ngành tuyên giáo của Đảng. Và đối với tôi, điều tuyệt vời là nhờ công tác tuyên giáo đã giúp tôi hoàn thiện bản thân, cũng từ môi trường này mà bản thân tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong công tác, quan trọng hơn là việc tự rèn luyện về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống để làm thật tốt nhiệm vụ của người cán bộ, đảng viên và hoàn thành chức trách, nhiệm vụ mà Đảng giao”... ☐

Kỷ niệm 90 năm Ngày Truyền thống công tác tuyên giáo của Đảng (1-8-1930 – 1-8-2020)

NHỮNG CUỘC “ĐỐI ĐẦU” GIỮA TUYÊN HUẤN SÀI GÒN - GIA ĐÌNH VỚI CHÍNH QUYỀN TAY SAI (1954 - 1975)

TS. HOÀNG VĂN LỄ

Trong cuộc đấu tranh giữa lực lượng cách mạng với chính quyền tay sai suốt những năm kháng chiến chống Mỹ, đã có những cuộc đối đầu ở chiến trường, trên bàn đàm phán, trên mặt trận kinh tế... Đặc biệt, còn có cuộc đối đầu trên mặt trận văn hóa - tư tưởng với nhiều sự kiện và tình huống thú vị...

1. Phong trào Bảo vệ hòa bình phát triển mạnh mẽ: Khẩu hiệu “ủng hộ hòa bình” được lãnh đạo Thành ủy và Ban Tuyên huấn Thành ủy đề xướng, phản ánh nguyện vọng của nhân dân, được quần chúng hưởng ứng rộng rãi. Kết quả là “Phong trào Bảo vệ hòa bình” ở Sài Gòn - Chợ Lớn thành lập công khai ngày 1-8-1954; rồi lan rộng ra Nam bộ. Ở nhiều nơi, người dân hội họp, bàn tán công khai với các khẩu hiệu “Hoan hô đình chiến”, “Ủng hộ hòa bình”... Riêng tại Sài Gòn, trước Hiệp định Genève, trí thức đã đấu tranh đòi hòa bình, đòi Pháp phải ký kết Hiệp định. Sau khi Hiệp định được ký kết, Phong trào Bảo vệ hòa bình tập hợp đông đảo quần chúng đấu tranh buộc địch phải thi hành Hiệp định. Đây là một phong trào có quy mô rộng lớn thu hút đông đảo các giai tầng quần chúng yêu nước tại Sài Gòn, trong đó, giới trí thức quy tụ hơn 200 vị, gồm cả lực lượng văn nghệ sĩ cách mạng ở các tỉnh Nam bộ được đưa về Sài Gòn, cùng với lực lượng nội thành, cuốn hút quần chúng

tham gia đấu tranh ủng hộ hòa bình...

2. Báo chí là “binh chủng” ra quân đấu tranh sớm nhất: Nội san Hòa bình, do các giáo sư Phạm Huy Thông, Nguyễn Văn Hiếu và hai ký giả Nguyễn Bảo Hóa, Tư Mã Việt phụ trách. Báo lần lượt đổi tên là *Đấu tranh* (1956, 1957), *Thống Nhất* (1958), *Cờ Giải phóng* (1959), mỗi số ra 500 tờ. Tháng 5-1957, báo *Học sinh Cứu nước* của học sinh, sinh viên phát hành bí mật tại Sài Gòn - Chợ Lớn; ban biên tập gồm có Phan Văn Dinh và Nguyễn Thanh Nam, do Lê Minh Quới làm chủ bút. Trong phiên họp tháng 7-1964, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam chủ trương xuất bản tờ *Giải phóng* đầu tiên vào ngày 20-12-1964, đúng dịp kỷ niệm lần thứ tư ngày thành lập Mặt trận. Hội nghị cử kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát làm Chủ nhiệm và nhà báo Kỳ Phương làm Tổng Biên tập. Trong năm này, Hội Bạn Trẻ em Việt Nam xuất bản được bán nguyệt san *Hồn trẻ*, đến năm 1966, tờ *Hồn trẻ* được chuyển qua Khu đoàn phát hành trong lòng địch ở

Sài Gòn và các tỉnh miền Nam. Ban Tuyên huấn Sài Gòn – Gia Định ra 3 tờ *Cờ Giải phóng* năm 1964 (đô thị), *Ngọn cờ Gia Định* (nông thôn), phát hành định kỳ hàng tuần (5.000 tờ/kỳ) và báo *Trí thức mới*. Đặc biệt, tờ *Tin Văn* ra công khai trong nội thành từ ngày 6-6-1966 do Đảng ủy Văn hóa của Khu ủy tổ chức.

3. *Văn công và nhiếp ảnh hoạt động sôi nổi*: Văn công Giải phóng ra đời khá sớm và biểu diễn ở nhiều nơi. Tác giả Trần Quang (Trần Bạch Đằng) trong bài *Gửi theo một lá thư tình* cho biết: “Còn giữ một băng ghi âm đêm biểu diễn của đoàn dưới mưa bom B.52 trong một cuộc hội nghị cán bộ ở căn cứ Trung ương Cục. Tiếng đàn torung, tiếng hát tạm thời ngừng khi từng chập bom nổ rầm rầm nhưng rồi tiếp liền sau đó lại rộn rã hẳn lên...”.

Bộ phận nhiếp ảnh của Tuyên huấn Khu Sài Gòn - Gia Định được thành lập năm 1961. Đơn vị đã ghi hình các hoạt động kháng chiến của quân dân ta trên địa bàn trọng yếu Sài Gòn - Gia Định và gửi hàng trăm ngàn tấm ảnh ra Hà Nội, tổ chức triển lãm tại chiến trường, có giá trị to lớn vì tính bằng máu xương của các chiến sĩ...

4. *Thành lập Hội Liên hiệp Sinh viên, Học sinh giải phóng Khu Sài Gòn - Gia Định (ngày 9-1-1961)*. Ngày 26-3-1961, lập Đội Võ trang Quyết tử 9-1, gồm thanh niên công nhân, học sinh, sinh viên do đồng chí Lê Hồng Tư phụ trách. Ngày 27-8-1964, do sự kích động của Nguyễn Khánh, số còn đồ trong Công giáo di cư ở Hố Nai, Gia Kiệm, Biên Hòa kéo về Sài Gòn với chiêu bài “cứu các họ đạo đang

bị những người ngoại đạo bức hại”. 100 đại biểu các trường trung học công tư ở Sài Gòn - Gia Định họp thành lập Tổng đoàn Học sinh Sài Gòn và bầu ra Ban Chấp hành của Tổng đoàn Học sinh, Chủ tịch là Nguyễn Chơn Trung và Tổng Thư ký là Triệu Công Tinh Trung. Sau đó (trong ngày), để vạch mặt nhóm sinh viên di cư phản động hô hào “Bắc tiến”, Tổng đoàn Học sinh Sài Gòn mở cuộc hội thảo “Học sinh, sinh viên trước hiện tình đất nước” nhằm siết chặt hàng ngũ, đứng lên lật đổ chính quyền độc tài quân phiệt.

5. *Hậu vụ án Nguyễn Văn Trỗi*. Việc địch sát hại anh Nguyễn Văn Trỗi (15-10-1964) làm dư luận cả nước phẫn nộ, nhiều cuộc biểu tình, mít tinh truy điệu anh diễn ra ở nhiều nơi. Nhiều bài thơ, bài hát, sách báo viết về anh, một tấm gương anh hùng, bất khuất của thế hệ thanh niên Việt Nam chiến đấu chống Mỹ. Từ miền Bắc, bài thơ *Hãy nhớ lấy lời tôi* của Tố Hữu, sau được nhạc sĩ Vũ Thành phổ nhạc, tác phẩm *Sống như anh* của Trần Đình Vân, phim *Nguyễn Văn Trỗi*... đã ra đời, có ý nghĩa giáo dục thanh thiếu niên, nhân dân hai miền và tạo tiếng vang quốc tế thời bấy giờ.

6. *Thành lập Đảng ủy Văn hóa*. Thường vụ Khu ủy Sài Gòn - Gia Định quyết định lập Đảng ủy Văn hóa (tháng 5-1965), do đồng chí Vũ Tùng làm Bí thư, với nhiệm vụ xây dựng nòng cốt trong giới văn nghệ, báo chí, văn hóa ở đô thị, phát động phong trào bảo vệ văn hóa dân tộc chống sự xâm lược về văn hóa của đế quốc Mỹ theo khẩu hiệu “Văn hóa còn,



Đồng đảo nhà báo, trí thức và nhân dân xuống đường phản đối chính quyền Sài Gòn trong ngày “Ký giả ăn mày”, 10-10-1974. Ảnh: TL.

Dân tộc còn”, phát huy tinh thần dân tộc của nhân dân chống Mỹ, cứu nước trước tình hình thực binh Mỹ trực tiếp xâm lược miền Nam, vứt bỏ chiêu bài “quốc gia” giả hiệu. Đảng ủy Văn hóa lãnh đạo đấu tranh và giành được quyền lãnh đạo Nghiệp đoàn Ký giả Nam Việt, tổ chức đấu tranh đòi tự do báo chí, bãi bỏ kiểm duyệt, hỗ trợ phong trào đấu tranh của các giới nổ ra liên tục, quyết liệt.

Đảng ủy Văn hóa vận động, tổ chức xuất bản tạp chí *Tin Văn* làm cơ quan ngôn luận công khai của Đảng ủy. *Tin Văn* tập hợp một lực lượng hùng hậu hơn 40 nghệ sĩ, trí thức tên tuổi hàng đầu của Sài Gòn; là tạp chí nghiên cứu, sáng tác, phê bình văn hóa - văn nghệ, công khai truyền bá quan điểm văn hóa cách mạng, bảo vệ và phát huy văn hóa dân tộc, chống văn hóa đồi trụy ngoại lai làm cho xã hội suy đồi.

7. Thành lập Lực lượng Bảo vệ văn hóa dân tộc. Tháng 6-1966, 118 văn nhân,

nghệ sĩ, ký giả Sài Gòn ra tuyên bố tố cáo văn hóa đồi trụy, phản dân tộc Ngày 7-8-1966, tại tòa Đô chánh Sài Gòn (nay là trụ sở UBND TP.HCM), hơn 1.000 đại biểu hầu như của tất cả các tổ chức, hội đoàn văn hóa, giáo dục..., các văn nghệ sĩ, ký giả, các nhà hoạt động văn hóa, tôn giáo, các học giả, nhân sĩ, trí thức uy tín ở miền Nam họp đại hội, quyết nghị thành lập Lực lượng

Bảo vệ văn hóa dân tộc, thông qua tuyên ngôn, bầu Ban Chấp hành gồm hàng trăm vị, do giáo sư Lê Văn Giáp làm Chủ tịch, giáo sư Dương Minh Thới và thi sĩ Á Nam Trần Tuấn Khải làm Chủ tịch danh dự, nhà văn Vũ Hạnh làm Tổng Thư ký. Lực lượng Bảo vệ văn hóa dân tộc trở thành trung tâm tập hợp, đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân, phát huy tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc để chống quân giặc ngoại bang đang xâm lược miền Nam.

8. Tổ chức Tết Quang Trung. Phong trào văn nghệ sinh viên - học sinh chống Mỹ ra quân rất rầm rộ. Đó là đêm văn nghệ *Tết Quang Trung*, được coi như một bước chuẩn bị công khai cho cuộc Tổng công kích Mậu Thân năm 1968, tổ chức tại Trường Quốc gia Hành chánh, gồm 28 trường đại học và trung học tham gia, quy tụ được hàng vạn đồng bào. Khán giả ồ ạt kéo đến như đi lễ hội chật cả con đường Trần Quốc Toản (nay là đường 3-2, quận 10). Ấn tượng đầu tiên

gây tác động mạnh mẽ trong người tham dự là rừng cờ đỏ, cờ Quang Trung phần phật tung bay trong gió thật hùng vĩ giữa tiếng trống dồn dập nổi lên, mấy trăm ngọn đuốc soi rực cảnh vua Quang Trung tiến quân vào thành Thăng Long.

9. Tổ chức ký giả xuống đường đi ăn mày (10-10-1974). Cuộc “xuống đường đi ăn mày” này là sự kiện có một không hai, làm phong phú thêm lịch sử đấu tranh của báo chí Việt Nam, gây tiếng vang đến tận nước Mỹ, góp phần thúc đẩy tinh thần nổi dậy trong lòng người, làm cho bộ máy cầm quyền tay sai Mỹ càng thêm lung lay, rệu rã, là nét đặc sắc đầy tính đặc thù, sáng tạo của những người làm báo kháng chiến trong lòng địch. Sau đó, có 19 ký giả, trong đó có nhà văn Sơn Nam, Vũ Hạnh, Kiên Giang, Ký Ninh, Trần Kim Uẩn..., đã bị địch bắt và giam cầm cho đến ngày giải phóng Sài Gòn.

Báo chí thời gian này hoạt động rất sôi nổi, ngoài các loại báo in, xuất hiện hình thức: *báo miệng* trực tiếp nói cho đồng bào tôi nghe, nghe đồng bào tôi nói tại các khu phố, nhà ga, bến đò, do học sinh, sinh viên thực hiện..., nội dung nói về hiện tình đất nước, gây dư luận sôi nổi rộng khắp, thời gian từ 10 - 30 phút...

Có thể thấy, hoạt động tuyên huấn rất đa dạng và sáng tạo theo thực tế đấu tranh với chế độ Sài Gòn, tay sai của đế quốc Mỹ, với những nét rất độc đáo, thể hiện tinh thần quật cường, dũng cảm đương đầu với chính quyền có trăm ngàn thủ đoạn đàn áp. Những hoạt động đó góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của cuộc đấu tranh chống Mỹ cứu nước ở Sài Gòn nói riêng và miền Nam nói chung □

ĐỔI MỚI HƠN NỮA CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO (Tiếp theo trang 3)

được cải thiện hơn nữa (hiện nay, tin tốt là 17%, tin xấu là 15%). Cùng với việc phát huy hơn nữa các loại hình văn học nghệ thuật, khuyến khích văn nghệ sĩ sáng tác những tác phẩm có giá trị tư tưởng, thẩm mỹ, góp phần xây dựng con người, xây dựng môi trường văn hóa...

Cần quan tâm đúng mức công tác tuyên truyền miệng, xây dựng lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên, làm thế nào thông qua các lực lượng làm công tác tuyên giáo và thông qua hệ thống của Đảng, của Mặt trận - đoàn thể... nắm bắt

tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời có sự phản ánh, xử lý một cách nhanh nhạy. Với những thông tin sai trái, không đúng sự thật, nhất là trên mạng thì cần phản bác sắc sảo, kịp thời.

Tự đòi hỏi cao hơn và chủ động hơn, làm thế nào để thuyết phục hơn và hiệu quả hơn, nhất là lắng nghe nhiều hơn, phải chăng đó là những vấn đề mà những người làm công tác tuyên giáo đang quan tâm trăn trở và tìm giải pháp để vươn lên, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác tuyên giáo của Đảng □

Đồng chí Thường trực Ban Bí thư làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy TP.HCM

Ngày 24-6-2020, đồng chí Trần Quốc Vượng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư, cùng đoàn công tác của Trung ương Đảng, đã làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy TP.HCM để nắm tình hình, kết quả sau hơn 4 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và đại hội đảng bộ các cấp; kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30-5-2019 của Bộ Chính trị “Về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng”. Tại cuộc làm việc, đồng chí Trần Quốc Vượng đã nhấn mạnh, TP.HCM là đô thị đặc biệt, trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ, đầu mối giao lưu và hội nhập quốc tế, là đầu tàu, động lực, có sức hút và lan tỏa lớn của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và của cả nước. Qua hơn 4 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội X của Đảng bộ thành phố, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố đã cơ bản thực hiện đạt chỉ tiêu Đại hội đề ra, tiếp tục khẳng định vai trò, vị trí quan trọng về kinh tế - xã hội của thành phố đối với cả nước. Tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao, bình quân đạt khoảng 8%/năm; chất lượng tăng trưởng được cải thiện, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, các ngành có giá trị gia tăng và hàm lượng khoa học - công nghệ cao chiếm tỉ trọng ngày càng lớn. Môi trường

đầu tư được cải thiện. Quy mô và tiềm lực kinh tế của thành phố tăng lên, năng suất lao động đứng đầu cả nước; hằng năm đóng góp bình quân 27% tổng thu ngân sách quốc gia và 23% GDP toàn quốc; GRDP bình quân đầu người đạt 6.799 USD, gấp 1,3 lần so với năm 2015 và gấp 2,3 lần so với bình quân của cả nước; quản lý và phát triển đô thị có nhiều đổi mới gắn với xây dựng thành phố thông minh; là địa phương dẫn đầu cả nước về phát triển văn hóa, khoa học công nghệ, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được quan tâm, có những mô hình mới, cách làm hay. Thành ủy đã chỉ đạo sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, tích cực thực hiện tốt một số mô hình thí điểm theo quy định của Trung ương...

Về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, đồng chí Trần Quốc Vượng đánh giá cao công tác xây dựng văn kiện và chuẩn bị nhân sự đúng quy định. Đến nay, Đảng bộ thành phố cơ bản đã hoàn thành việc kiện toàn nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ các cấp ủy trực thuộc là cơ sở để chuẩn bị tốt nhân sự Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI.

Đồng chí Thường trực Ban Bí thư cũng lưu ý một số hạn chế của TP.HCM

như việc đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế theo hướng chủ yếu dựa vào khoa học - công nghệ và nhân lực chất lượng cao còn chậm; kết cấu hạ tầng quá tải và còn nhiều bất cập; quy mô dân số rất lớn, dân cư tăng cơ học nhanh là áp lực lớn về giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh trật tự và quản lý xã hội; các thế lực thù địch luôn tập trung chống phá nhằm gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội...

Về một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới, đồng chí Trần Quốc Vượng đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy cần tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 16-NQ/TW và Kết luận số 21-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển thành phố và Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội... Đồng chí nhấn mạnh, thành phố cần gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu nền kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả cạnh tranh, ứng dụng khoa học - công nghệ, tăng năng suất lao động; tập trung phát triển nhanh các ngành có giá trị gia tăng cao, kinh tế số; phát triển công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp giá trị cao; tích cực xây dựng và triển khai các chương trình nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới sáng tạo dựa trên thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, lấy doanh nghiệp làm nòng cốt; phát triển đồng bộ các thị trường phục vụ phát triển kinh tế, nhất là các thị trường tài chính, lao động, bất động sản, khoa học, công nghệ; tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển. Đẩy mạnh hợp tác liên kết vùng và quốc tế.

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tạo bước đột phá trong đầu tư phát triển, hoàn thiện đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại gắn với xây dựng thành phố thông minh, giải quyết các điểm nghẽn về hạ tầng giao thông đô thị. Chú trọng công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất. Giữ quy mô dân số hợp lý để phát triển bền vững và bảo đảm tốt an ninh, trật tự, an toàn xã hội...

Về công tác xây dựng Đảng, đồng chí Trần Quốc Vượng đề nghị Đảng bộ thành phố tiếp tục xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; trước mắt chuẩn bị tốt nhân sự đại hội đảng bộ các quận, huyện và Đại hội XI Đảng bộ thành phố. Đẩy mạnh phát triển đảng viên, chú trọng kết nạp đảng từ công nhân, trí thức, thanh niên, tăng cường bồi dưỡng nâng cao nhận thức về mục đích, lý tưởng, nguyên tắc của Đảng để xác định đúng đắn động cơ vào Đảng của quần chúng ưu tú. Nghiên cứu để có phương thức và hình thức sinh hoạt đảng phù hợp trong doanh nghiệp. Thực hiện tốt vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát, bảo vệ chính trị nội bộ phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị và tiến hành tốt đại hội đảng bộ các cấp, đồng thời chuẩn bị tốt cả về nội dung văn kiện và nhân sự Đại hội XI Đảng bộ thành phố, tiến tới Đại hội XIII của Đảng... □

PV.

HỘI THẢO KHOA HỌC “CHIẾN THẮNG 30-4-1975 – ĐỈNH CAO SỨC MẠNH CỦA CHIẾN TRANH NHÂN DÂN VIỆT NAM THỜI ĐẠI HỒ CHÍ MINH”

Viện Lịch sử quân sự Việt Nam vừa phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy TP.HCM tổ chức Hội thảo khoa học “Chiến thắng 30-4-1975 - Đỉnh cao sức mạnh của chiến tranh nhân dân Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh”. Hội thảo có hơn 80 báo cáo tham luận, là những công trình nghiên cứu độc lập, luận giải từng vấn đề cụ thể, tập trung phân tích làm sâu sắc về tầm vóc, ý nghĩa của Chiến thắng 30-4 góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề lý luận, thực tiễn, cung cấp nhiều luận điểm, luận cứ mới.

Trong phát biểu tại Hội thảo, đồng chí Trần Lưu Quang, Ủy viên Trung ương, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, khẳng định, phát huy thắng lợi của Đại thắng mùa Xuân 1975, 45 năm qua, cùng với cả nước, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố gắn bó mật thiết với nhau, tiếp tục đồng lòng, vượt bao khó khăn, thách thức đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới. Đặc biệt, thành phố đóng góp ngày càng lớn vào tăng trưởng kinh tế, số thu ngân sách của cả nước. Đồng chí nhấn mạnh, dầu còn những hạn chế nhất định trong quá trình phát triển, nhưng đến nay thành phố đã thay da đổi thịt, ngày càng sáng tỏ diện mạo của một đô thị lớn; trở thành một trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, khoa học - công nghệ, đầu mối giao lưu quốc tế; đời

sống nhân dân được cải thiện, nâng cao. TP.HCM tiếp tục phát huy truyền thống đi đầu xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xứng đáng với niềm tin của nhân dân. Đồng thời, từ Hội thảo này, thành phố sẽ tiếp thu được nhiều nội dung sâu sắc vào công cuộc xây dựng, phát triển thành phố có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình, xứng đáng với thành phố mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh - thành phố Anh hùng.

Phát biểu đề dẫn Hội thảo, đồng chí Phan Nguyễn Như Khuê, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Thành ủy, nhận định, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, mãi là mốc son chói lọi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; là kết quả của sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, phát huy cao độ sức mạnh của chiến tranh nhân dân. 45 năm trôi qua, song chuỗi sự kiện của những ngày “bão táp cách mạng” và thời khắc thiêng liêng của ngày 30-4-1975 vẫn làm lay động lòng người. Những kinh nghiệm, bài học quý báu rút ra từ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vẫn còn nguyên giá trị, mãi là những chỉ dẫn trí tuệ cho nhận thức và hành động của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Do vậy, đây là đề tài vô cùng

phong phú cho nhiều cuộc hội thảo, nhiều công trình nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước, trên nhiều lĩnh vực, nhiều giới, nhiều ngành và cần được tiếp tục nghiên cứu, làm sáng tỏ để đánh giá đầy đủ về tầm vóc và ý nghĩa lịch sử to lớn đối với dân tộc và thời đại.

Tổng kết hội thảo, Thiếu tướng, TS. Nguyễn Hoàng Nhiên, Viện trưởng Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, khẳng định: thắng lợi của Chiến dịch Hồ Chí Minh là thắng lợi vĩ đại nhất, trọn vẹn nhất, kết thúc 21 năm chiến tranh lâu dài, gian khổ, đánh bại hoàn toàn chủ nghĩa thực dân mới của đế quốc Mỹ, hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Chiến thắng 30-4-1975 đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới: kỷ nguyên độc lập, tự do,

xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Thắng lợi đó còn góp phần mở ra một thời kỳ mới cho phong trào cách mạng - phong trào đấu tranh giành độc lập của các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Đến nay, những bài học kinh nghiệm quý từ Chiến dịch Hồ Chí Minh được đúc kết, tiêu biểu như bài học về chiến tranh nhân dân, phát huy thế trận lòng dân, huy động sức mạnh toàn dân tộc, bài học về phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, về công tác tham mưu chiến lược... vẫn còn nguyên giá trị, cần được tiếp tục nghiên cứu, vận dụng và phát huy có hiệu quả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay... □

THẠCH ANH

BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TP.HCM: MỘT SỐ KINH NGHIỆM...

(Tiếp theo trang 41)

giới, lãnh thổ, về công tác tuyên truyền biển, đảo; cụ thể hóa được các quan điểm, mục đích, định hướng, yêu cầu, nhiệm vụ và giải pháp trong Nghị quyết của Đảng về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam; phù hợp với bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và tình hình kinh tế - chính trị - quốc phòng - an ninh trong nước.

Năm là, cần đa dạng hóa hình thức, phương pháp tuyên truyền, phát huy thế mạnh của hình thức tuyên truyền miệng và lợi thế của khoa học và công nghệ, các phương tiện truyền thông hiện đại,

đặc biệt là internet, phát thanh, truyền hình, báo điện tử, mạng xã hội, nhằm tác động sâu rộng, kịp thời và hiệu quả đến cộng đồng.

Sáu là, cần quan tâm đến việc phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân ở khu vực biên giới biển, đảo; tăng cường mối quan hệ đoàn kết quân dân; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong xây dựng thế trận biên phòng toàn dân và nền biên phòng toàn dân ngày càng vững mạnh, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới thiêng liêng của Tổ quốc □

NHÂN SỰ MỚI

(Từ ngày 21-6-2020 đến ngày 20-7-2020)

Số TT	Họ và tên	Chức vụ cũ	Chức vụ mới
1	Nguyễn Quốc Khánh	Quận ủy viên, Phó Chủ nhiệm Thường trực Ủy ban Kiểm tra Quận ủy Bình Tân	Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Quận ủy Bình Tân
2	Ngô Thanh Sơn	Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Trưởng ban Tuyên giáo Quận ủy đồng thời Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị quận Gò Vấp	Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố
3	Lưu Trung Hòa	Quận ủy viên, Phó Chủ tịch UBND quận 1	Phó Bí thư Đảng ủy Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV
4	Trần Xuân Nguyên	Trưởng phòng Báo chí - Xuất bản, Ban Tuyên giáo Thành ủy	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Quận ủy Phú Nhuận
5	Lê Thị Thùy Linh	Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Trưởng ban Tuyên giáo Quận ủy Bình Thạnh	Điều động đến nhận công tác tại Ban Tuyên giáo Thành ủy
6	Hà Thanh Hương	Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Trưởng ban Tuyên giáo Quận ủy đồng thời Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị quận Phú Nhuận	Điều động đến nhận công tác tại Ban Tuyên giáo Thành ủy
7	Huỳnh Viết Tuấn	Trưởng Công an huyện Cần Giờ	Chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy Cần Giờ
8	Huỳnh Hữu Tấn	Trưởng Công an huyện Hóc Môn	Chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy Hóc Môn
9	Nguyễn Nhật Thành	Trưởng Công an quận Bình Tân	Chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Quận ủy Bình Tân
10	Phạm Xuân Thao	Trưởng Công an quận 11	Chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Quận ủy quận 11
11	Lê Quang Phúc	Trưởng Công an quận 10	Chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Quận ủy quận 10
12	Nguyễn Hoài Nam	Trưởng Công an quận 7	Chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Quận ủy quận 7

13	Nguyễn Đình Dương	Trưởng Công an quận 4	Chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Quận ủy quận 4
14	Trần Hồng Minh	Trưởng Công an quận 3	Chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Quận ủy quận 3
15	Nguyễn Tiến Đạt	Trưởng Công an quận Bình Thạnh	Chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Quận ủy Bình Thạnh
16	Nguyễn Hoàng Thắng	Trưởng Công an quận Thủ Đức	Chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Quận ủy Thủ Đức
17	Lê Ngọc Thùy Trang	Phó Giám đốc Sở Tài chính	Chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy Công ty Đầu tư tài chính nhà nước thành phố
18	Lê Xuân Thế	Phó Tư lệnh kiêm Tham mưu trưởng Bộ Tư lệnh thành phố	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Tư lệnh kiêm Tham mưu trưởng Bộ Tư lệnh thành phố
19	Nguyễn Văn Tuyên	Quận ủy viên, Trưởng phòng Quản lý đô thị quận 12	Chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hóc Môn; giới thiệu để HĐND huyện Hóc Môn bầu giữ chức Phó Chủ tịch UBND huyện Hóc Môn
20	Nguyễn Gia Thái Bình	Quận ủy viên, Phó Chủ tịch UBND quận Bình Tân	Điều động đến nhận công tác tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp
21	Trần Quang Bá	Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND quận 3	Phó Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố
22	Phạm Thành Kiên	Thành ủy viên, Giám đốc Sở Công thương	Thành ủy viên, Bí thư Quận ủy quận 3
23	Dương Ngọc Hải	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng ban Nội chính Thành ủy	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy
24	Võ Văn Đức	Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Trưởng ban Tổ chức Quận ủy quận 3	Phó Bí thư Quận ủy quận 3; giới thiệu để HĐND quận 3 bầu giữ chức Chủ tịch UBND quận 3
25	Trần Văn Khuyên	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV	Bí thư Huyện ủy Hóc Môn

26	Dương Hồng Nhân	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tổ chức Quận ủy Bình Thạnh	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV
27	Lê Hồng Nam	Giám đốc Công an TP.HCM	Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công an TP.HCM
28	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tổ chức Quận ủy Phú Nhuận	Phó Giám đốc Sở Nội vụ
29	Nguyễn Thanh Hải	Phó Trưởng phòng Quận, huyện - Sở, ngành thuộc Ban Tổ chức Thành ủy	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV

MỘT SỐ GÓP Ý CHO DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ... *(Tiếp theo trang 13)*

khóa XII, đấu tranh quyết liệt, ngăn chặn tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và tham nhũng. Cần có cơ chế để cán bộ, đảng viên thực sự là người tiên phong, là tấm gương trong tuân thủ pháp luật, lao động sáng tạo, phục vụ nhân dân. MTTQ và

các tổ chức chính trị - xã hội cần giám sát, phản biện xã hội hiệu quả hơn hoạt động của Đảng và quản lý của Nhà nước, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân. Cần có giải pháp nâng cao vai trò và chất lượng hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và tính thiết thực của hội, đoàn □

Chi bộ Ban Truyền thông Tổng Công ty Điện lực Miền Nam...

(Tiếp theo trang 25)

hóa doanh nghiệp đến 210 điện lực quận huyện thuộc 21 tỉnh thành phía Nam, tăng năng suất lao động; có 6 ý tưởng cải cách hành chính được công nhận áp dụng trong Tổng Công ty, chuyển đổi phương thức hoạt động tiên tiến... làm lợi cho Tổng Công ty hàng trăm triệu đồng mỗi năm.

Nỗ lực thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng Chi bộ trong sạch, vững mạnh, 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; Chi bộ đạt

danh hiệu “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền (2015 - 2019) trong khối các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Cơ quan Tổng Công ty. Hoạt động chuyên môn của Ban Truyền thông được nâng tầm, góp phần hiệu quả vào hoạt động chung của Tổng Công ty. Ban đã đạt danh hiệu “Tập thể xuất sắc hạng nhất” năm 2019 khối cơ quan Tổng Công ty; đặc biệt; năm 2019, Ban vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba □

thue tr1